

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục I	Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo
Mẫu số I.01	Yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo
Mẫu số I.02	Thuyết minh trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia
Mẫu số I.03	Thuyết minh trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh
Mẫu số I.04	Thuyết minh trung tâm đổi mới sáng tạo
Mẫu số I.05	Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia
Mẫu số I.06	Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh
Mẫu số I.07	Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo
Mẫu số I.08	Yêu cầu cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo
Mẫu số I.09	Giấy công nhận (cấp lại) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia
Mẫu số I.10	Giấy công nhận (cấp lại) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh
Mẫu số I.11	Giấy công nhận (cấp lại) trung tâm đổi mới sáng tạo

Phụ lục I

Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số I.01	YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị thực hiện: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị nhận yêu cầu: ☐ Bộ Khoa học và Công nghệ; ☐ UBND các tỉnh, thành phố trung ương
------------------------------	---	---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Kính gửi¹:.....

1. Thông tin chung

Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị:

Trụ sở tổ chức/doanh nghiệp:

Địa chỉ tổ chức/doanh nghiệp:

Số điện thoại:

Email:

Website:

2. Đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp

Họ và tên:

Chức vụ:

Số điện thoại:

Email:

3. Loại trung tâm đổi mới sáng tạo yêu cầu công nhận²

☐ Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

☐ Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

☐ Trung tâm đổi mới sáng tạo

4. Hồ sơ gồm có:

- Bản sao³ giấy tờ pháp lý của tổ chức.

¹ Bộ Khoa học và Công nghệ đối với yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia, cấp tỉnh; tên UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

² Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn một loại trung tâm đổi mới sáng tạo phù hợp.

³ Bản sao là giấy tờ được sao từ sổ gốc hoặc được chứng thực từ bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc đã được đối chiếu với bản chính.

- Thuyết minh trung tâm đổi mới sáng tạo.
- Các tài liệu chứng minh đáp ứng tiêu chí trung tâm đổi mới sáng tạo.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong Hồ sơ.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia/ Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh/ Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo.

....., ngày tháng năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA
TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP**
(Ký tên-đóng dấu)

Phụ lục I**Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo***(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)*

Mẫu số I.02	THUYẾT MINH TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị thuyết minh: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị nhận thuyết minh: Bộ Khoa học và Công nghệ
------------------------------	--	--

THUYẾT MINH TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA**I. Thông tin chung****1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:****2. Loại hình:**☐ Đơn vị sự nghiệp công lập☐ Doanh nghiệp☐ Khác:**3. Sản phẩm mới¹:****II. Mục tiêu, nội dung chủ yếu****4. Tổng quan tình hình nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ và sản xuất sản phẩm tương tự/có liên quan của các tổ chức, doanh nghiệp ở trong và ngoài nước**

4.1. Ngoài nước:

4.2. Trong nước:

5. Mục tiêu, định hướng phát triển của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia*(Mục tiêu, định hướng phát triển cần thể hiện các nội dung:*

- + Có vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ quốc gia;*
- + Sản phẩm mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước.)*

¹ Liệt kê tên các sản phẩm chính của tổ chức, doanh nghiệp

6. Thuyết minh cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ

(Giải trình việc đáp ứng tiêu chí xác định trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia)

6.1. Nhân lực: *(thông tin thống kê: số lượng, trình độ,)*

6.2. Tổng vốn đầu tưVN đồng/USD,
trong đó:

- Vốn cố định:VN đồng/USD, bao gồm:
 - + Nhà xưởng.....m², trị giá.....VN đồng/USD
 - + Văn phòng.....m², trị giá.....VN đồng/USD
 - + Trang thiết bị công nghệ.....trị giá.....VN đồng/USD
 - + Giá trị công nghệ được đưa vào vốn cố định.....VN đồng/USD
- Vốn cố định khácVN đồng/USD
- Vốn pháp định.....VN đồng/USD

(Kèm theo báo cáo tài chính 01 năm gần nhất đối với tổ chức, doanh nghiệp đang hoạt động (nếu có)).

6.3. Cơ sở vật chất, thiết bị, dây chuyền công nghệ

Thông tin các thiết bị chính tham gia hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ (xuất xứ của thiết bị; ký mã hiệu, các đặc tính, tính năng kỹ thuật của thiết bị; công suất của thiết bị; năm chế tạo của thiết bị; tình trạng thiết bị).

6.4. Quyền sở hữu trí tuệ:

Thuyết minh sở hữu, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ của tổ chức, doanh nghiệp (tên, số văn bằng bảo hộ, mô tả đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, số lượng hợp đồng chuyển giao, giá trị/hợp đồng chuyển giao (kèm theo minh chứng)).

7. Áp dụng Bộ tiêu chuẩn ISO 56000 - Hệ thống quản lý đổi mới sáng tạo

(Thuyết minh về việc áp dụng; khả năng áp dụng; duy trì năng lực thực thi Bộ tiêu chuẩn ISO 56000).

8. Kế hoạch duy trì năng lực liên tục tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới

Thuyết minh làm rõ năng lực và lộ trình thực hiện để liên tục tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới trong giai đoạn 05 năm kể từ ngày nộp hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Năng lực công nghệ;
- Năng lực cơ sở hạ tầng;
- Năng lực chuyên môn, nhân sự;

- *Năng lực tài chính, đầu tư;*
- *Vị trí trong vòng đời công nghệ: xét cả vòng đời công nghệ của ngành, lĩnh vực, vòng đời công nghệ của tổ chức, doanh nghiệp;*
- *Liên kết, hợp tác: tên đối tác, quốc gia, phạm vi hợp tác (loại hình, hoạt động, thời gian, cơ chế hợp tác, kết quả hợp tác...);*
- *Lộ trình triển khai: kế hoạch tạo ra và áp dụng sản phẩm mới, quy trình mới tiếp theo vào sản xuất, kinh doanh trong trong giai đoạn 05 năm kể từ ngày nộp hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia.*

III. Thuyết minh sản phẩm mới, quy trình mới

9. Sản phẩm mới (1)²

9.1. Loại hình sản phẩm

Chọn một loại hình sản phẩm:

☐ Hàng hóa	☐ Các mẫu mã
☐ Dịch vụ	☐ Bản/mẫu thiết kế
☐ Chương trình máy tính (phần mềm)	☐ Khác

9.2. Tính mới của sản phẩm mới

- + *Mô tả các đặc tính của sản phẩm mới;*
- + *So sánh tính mới của sản phẩm mới với các sản phẩm cùng loại trên phạm vi quốc gia;*
- + *Thuyết minh sản phẩm mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước.*

9.3. Hoạt động tạo ra sản phẩm mới

Chọn một hoặc một số hoạt động để tạo ra sản phẩm mới:

☐ Nghiên cứu ứng dụng	☐ Sản xuất thử nghiệm
☐ Phát triển công nghệ	☐ Nhận chuyển giao công nghệ
☐ Triển khai thực nghiệm	☐ Khai thác tài sản trí tuệ
	☐ Hoạt động khác

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

² Sản phẩm mới (2), (3), (4), (5),... Thuyết minh tương tự như Sản phẩm mới (1).

9.4. Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh

Chọn một hoặc một số hoạt động ứng dụng sản phẩm mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh:

☐ Trực tiếp áp dụng	☐ Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ
☐ Chuyển giao công nghệ	☐ Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn
☐ Chuyển giao quy trình	

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

9.5. Giá trị gia tăng của sản phẩm mới

Chọn một hoặc một số giá trị gia tăng do sản phẩm mới đem lại:

☐ Tăng trưởng doanh thu	☐ Hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc hợp tác kinh doanh
☐ Giảm chi phí (thông qua tăng năng suất, giảm tiêu hao vật liệu, năng lượng, nhân lực,...)	☐ Khác

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các giá trị gia tăng được chọn.)

.....

9.6. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Chọn một hoặc một số hiệu quả kinh tế - xã hội do sản phẩm mới đem lại:

☐ Khách hàng mới	☐ Tác động lan toả (đóng góp vào doanh thu của ngành, lĩnh vực; tự chủ về công nghệ; ...)
☐ Tiềm năng thị trường	☐ Giải quyết các vấn đề xã hội (việc làm, bảo vệ môi trường, tăng trưởng bền vững,...)
☐ Lợi thế cạnh tranh	☐ Khác
☐ Phục vụ chung cho cộng đồng	

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các nội dung hiệu quả kinh tế - xã hội được chọn.)

.....

9.7. Quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm mới

Chọn một trong hai nội dung sau:

- ☐ Không có quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm mới
- ☐ Có quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm mới

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

9.8. Vị trí trong vòng đời công nghệ của sản phẩm mới (nếu có)

Chọn vị trí trong vòng đời công nghệ của sản phẩm mới:

☐ Giai đoạn bắt đầu	☐ Giai đoạn chín muồi
☐ Bắt đầu vào giai đoạn tăng trưởng	☐ Giai đoạn suy giảm
☐ Giai đoạn tăng trưởng và đã được sử dụng trong thời gian dài	

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

10. Quy trình mới (1)³

10.1. Loại hình quy trình

Chọn một loại hình quy trình:

☐ Giải pháp kỹ thuật mới	☐ Giải pháp tổ chức và quản lý mới
☐ Quy trình sản xuất được đổi mới	☐ Quy trình với tính năng, công năng mới hoặc hiệu suất cao hơn (năng lượng, công suất, thời gian...)
☐ Phương thức cung ứng mới	☐ Khác
☐ Phương thức sử dụng mới	

10.2 Tính mới của quy trình

- + Mô tả đặc tính của quy trình;
- + So sánh tính mới của quy trình với các quy trình cùng loại trên phạm vi quốc gia;
- + Thuyết minh quy trình mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước.

10.3. Hoạt động tạo ra quy trình mới

Chọn một hoặc một số hoạt động để tạo ra quy trình mới:

☐ Nghiên cứu ứng dụng	☐ Sản xuất thử nghiệm
☐ Phát triển công nghệ	☐ Nhận chuyển giao công nghệ
☐ Triển khai thực nghiệm	☐ Khai thác tài sản trí tuệ
	☐ Hoạt động khác

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

³ Quy trình mới (2), (3), (4), (5),...Thuyết minh tương tự như Quy trình mới (1)

10.4. Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh

Chọn một hoặc một số hoạt động để ứng dụng quy trình vào thực sản xuất, kinh doanh:

☐ Trực tiếp áp dụng	☐ Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ
☐ Chuyển giao công nghệ	☐ Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn
☐ Chuyển giao quy trình	

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

10.5. Giá trị gia tăng của quy trình mới

Chọn một hoặc một số giá trị gia tăng do việc ứng dụng quy trình mới đem lại:

☐ Tăng trưởng doanh thu	☐ Hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc hợp tác kinh doanh
☐ Giảm chi phí (thông qua tăng năng suất, giảm tiêu hao vật liệu, năng lượng, nhân lực,...)	☐ Khác

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các giá trị gia tăng được chọn.)

.....

10.6. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Chọn một hoặc một số hiệu quả kinh tế - xã hội do việc ứng dụng quy trình mới đem lại:

☐ Khách hàng mới	☐ Tác động lan toả (đóng góp vào doanh thu của ngành, lĩnh vực; tự chủ về công nghệ; ...)
☐ Tiềm năng thị trường	☐ Giải quyết các vấn đề xã hội (việc làm, bảo vệ môi trường, tăng trưởng bền vững,...)
☐ Lợi thế cạnh tranh	☐ Khác
☐ Phục vụ chung cho cộng đồng	

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các nội dung hiệu quả kinh tế - xã hội được chọn.)

.....

10.7. Quyền sở hữu trí tuệ đối với quy trình mới

Chọn một trong hai nội dung sau:

- ☐ Không có quyền sở hữu trí tuệ đối với quy trình mới
- ☐ Có quyền sở hữu trí tuệ đối với quy trình mới

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

10.8. Vị trí trong vòng đời công nghệ

Chọn vị trí trong vòng đời công nghệ của quy trình mới:

☐ Giai đoạn bắt đầu ☐ Bắt đầu vào giai đoạn tăng trưởng ☐ Giai đoạn tăng trưởng và đã được sử dụng trong thời gian dài	☐ Giai đoạn chín muồi ☐ Giai đoạn suy giảm
---	---

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

....., ngày tháng năm
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục I**Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo***(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)*

Mẫu số I.03	THUYẾT MINH TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị thuyết minh: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị nhận thuyết minh: Bộ Khoa học và Công nghệ
------------------------------	--	--

THUYẾT MINH TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH**I. Thông tin chung****1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:****2. Loại hình:**☐ Đơn vị sự nghiệp công lập☐ Doanh nghiệp☐ Khác:**3. Sản phẩm mới¹:****II. Mục tiêu, nội dung chủ yếu**

4. Tổng quan tình hình nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ và sản xuất sản phẩm tương tự/có liên quan của các tổ chức, doanh nghiệp ở trong và ngoài nước.

4.1. Ngoài nước:

4.2. Trong nước:

5. Mục tiêu, định hướng phát triển của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh*(Mục tiêu, định hướng phát triển cần thể hiện các nội dung:*

- + Có vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ địa phương;*
- + Sản phẩm mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.)*

¹ Liệt kê tên các sản phẩm mới của tổ chức, doanh nghiệp.

6. Thuyết minh cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ

(Giải trình việc đáp ứng tiêu chí xác định trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh)

6.1. Nhân lực: *(thông tin thống kê: số lượng, trình độ,)*

6.2. Tổng vốn đầu tưVN đồng/USD,
trong đó:

- *Vốn cố định:*VN đồng/USD, bao gồm:

+ Nhà xưởng.....m², trị giá.....VN đồng/USD

+ Văn phòng.....m², trị giá.....VN đồng/USD

+ Trang thiết bị công nghệ.....trị giá.....VN đồng/USD

+ Giá trị công nghệ được đưa vào vốn cố định.....VN đồng/USD

- *Vốn cố định khác*VN đồng/USD

- *Vốn pháp định*.....VN đồng/USD

(Kèm theo báo cáo tài chính 01 năm gần nhất đối với tổ chức, doanh nghiệp đang hoạt động (nếu có)).

6.3. Cơ sở vật chất, thiết bị, dây chuyền công nghệ

Thông tin các thiết bị chính tham gia hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ (xuất xứ của thiết bị; ký mã hiệu, các đặc tính, tính năng kỹ thuật của thiết bị; công suất của thiết bị; năm chế tạo của thiết bị; tình trạng thiết bị).

6.4. Quyền sở hữu trí tuệ:

Thuyết minh sở hữu, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ của tổ chức, doanh nghiệp (tên, số văn bằng bảo hộ, mô tả đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, số lượng hợp đồng chuyển giao, giá trị/hợp đồng chuyển giao (kèm theo minh chứng)).

7. Áp dụng Bộ tiêu chuẩn ISO 56000 - Hệ thống quản lý đổi mới sáng tạo

(Thuyết minh khả năng áp dụng và duy trì năng lực thực thi Bộ tiêu chuẩn ISO 56000).

8. Kế hoạch duy trì năng lực liên tục tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới

Thuyết minh làm rõ năng lực và lộ trình triển khai để đảm bảo duy trì năng lực liên tục tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới trong giai đoạn 05 năm kể từ ngày nộp hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Năng lực công nghệ;
- Năng lực cơ sở hạ tầng;
- Năng lực chuyên môn, nhân sự;
- Năng lực tài chính, đầu tư;
- Vị trí trong vòng đời công nghệ: xét cả vòng đời công nghệ của ngành, lĩnh vực, vòng đời công nghệ của tổ chức, doanh nghiệp;
- Liên kết, hợp tác: tên đối tác, quốc gia, phạm vi hợp tác (loại hình, hoạt động, thời gian, cơ chế hợp tác, kết quả hợp tác...);
- Lộ trình triển khai: kế hoạch tạo ra và áp dụng sản phẩm mới, quy trình mới tiếp theo vào sản xuất, kinh doanh trong trong giai đoạn 05 năm kể từ ngày nộp hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh.

III. Thuyết minh sản phẩm mới, quy trình mới

9. Sản phẩm mới (1)²

9.1. Loại hình sản phẩm

Chọn một loại hình sản phẩm:

☐ Hàng hóa	☐ Các mẫu mã
☐ Dịch vụ	☐ Bản/mẫu thiết kế
☐ Chương trình máy tính (phần mềm)	☐ Khác

9.2 Tính mới của sản phẩm mới

- + *Mô tả các đặc tính của sản phẩm mới;*
- + *So sánh tính mới của sản phẩm mới với các sản phẩm cùng loại trên phạm vi tỉnh;*
- + *Thuyết minh sản phẩm mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh địa phương.*

² Sản phẩm mới (2), (3), (4), (5),... Thuyết minh tương tự như Sản phẩm mới (1).

9.3. Hoạt động tạo ra sản phẩm mới

Chọn một hoặc một số hoạt động để tạo ra sản phẩm mới:

☐ Nghiên cứu ứng dụng	☐ Sản xuất thử nghiệm
☐ Phát triển công nghệ	☐ Nhận chuyển giao công nghệ
☐ Triển khai thực nghiệm	☐ Khai thác tài sản trí tuệ
	☐ Hoạt động khác

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

9.4. Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh

Chọn một hoặc một số hoạt động để ứng dụng sản phẩm mới vào thực sản xuất, kinh doanh:

☐ Trực tiếp áp dụng	☐ Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ
☐ Chuyển giao công nghệ	☐ Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn
☐ Chuyển giao quy trình	

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

9.5. Giá trị gia tăng của sản phẩm mới

Chọn một hoặc một số giá trị gia tăng do sản phẩm mới đem lại:

☐ Tăng trưởng doanh thu	☐ Hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc hợp tác kinh doanh
☐ Giảm chi phí (thông qua tăng năng suất, giảm tiêu hao vật liệu, năng lượng, nhân lực,...)	☐ Khác

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các giá trị gia tăng được chọn.)

.....

9.6. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Chọn một hoặc một số hiệu quả kinh tế - xã hội do sản phẩm mới đem lại:

☐ Khách hàng mới	☐ Tác động lan toả (đóng góp vào doanh thu của ngành, lĩnh vực; tự chủ về công nghệ; ...)
☐ Tiềm năng thị trường	☐ Giải quyết các vấn đề xã hội (việc làm, bảo vệ môi trường, tăng trưởng bền vững,...)
☐ Lợi thế cạnh tranh	☐ Khác
☐ Phục vụ chung cho cộng đồng	

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các nội dung hiệu quả kinh tế - xã hội được chọn.)

.....

9.7. Quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm mới

Chọn một trong hai nội dung sau:

- ☐ Không có quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm
- ☐ Có quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

9.8. Vị trí trong vòng đời công nghệ của sản phẩm mới (nếu có)

Chọn vị trí trong vòng đời công nghệ của sản phẩm mới:

☐ Giai đoạn bắt đầu	☐ Giai đoạn chín muồi
☐ Bắt đầu vào giai đoạn tăng trưởng	☐ Giai đoạn suy giảm
☐ Giai đoạn tăng trưởng và đã được sử dụng trong thời gian dài	

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

10. Quy trình mới (1)³

10.1. Loại hình quy trình

Chọn một loại hình quy trình:

☐ Giải pháp kỹ thuật mới	☐ Giải pháp tổ chức và quản lý mới
☐ Quy trình sản xuất được đổi mới	☐ Quy trình với tính năng, công năng mới hoặc hiệu suất cao hơn (năng lượng, công suất, thời gian...)
☐ Phương thức cung ứng mới	☐ Khác
☐ Phương thức sử dụng mới	

10.2 Tính mới của quy trình

- + Mô tả đặc tính của quy trình;
- + So sánh tính mới của quy trình với các quy trình cùng loại trên phạm vi địa phương;
- + Thuyết minh quy trình mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

³ Quy trình mới (2), (3), (4), (5),...Thuyết minh tương tự như Quy trình mới (1)

10.3. Hoạt động tạo ra quy trình mới

Chọn một hoặc một số hoạt động để tạo ra quy trình mới:

☐ Nghiên cứu ứng dụng	☐ Sản xuất thử nghiệm
☐ Phát triển công nghệ	☐ Nhận chuyển giao công nghệ
☐ Triển khai thực nghiệm	☐ Khai thác tài sản trí tuệ
	☐ Hoạt động khác

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

10.4. Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh

Chọn một hoặc một số hoạt động để ứng dụng quy trình vào thực sản xuất, kinh doanh:

☐ Trực tiếp áp dụng	☐ Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ
☐ Chuyển giao công nghệ	☐ Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn
☐ Chuyển giao quy trình	

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

10.5. Giá trị gia tăng của quy trình mới

Chọn một hoặc một số giá trị gia tăng do việc ứng dụng quy trình mới đem lại:

☐ Tăng trưởng doanh thu	☐ Hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc hợp tác kinh doanh
☐ Giảm chi phí (thông qua tăng năng suất, giảm tiêu hao vật liệu, năng lượng, nhân lực,...)	☐ Khác

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các giá trị gia tăng được chọn.)

.....

10.6. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Chọn một hoặc một số hiệu quả kinh tế - xã hội do việc ứng dụng quy trình mới đem lại:

☐ Khách hàng mới	☐ Tác động lan toả (đóng góp vào doanh thu của ngành, lĩnh vực; tự chủ về công nghệ; ...)
☐ Tiềm năng thị trường	☐ Giải quyết các vấn đề xã hội (việc làm, bảo vệ môi trường, tăng trưởng bền vững,...)
☐ Lợi thế cạnh tranh	☐ Khác
☐ Phục vụ chung cho cộng đồng	

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các nội dung hiệu quả kinh tế - xã hội được chọn.)

.....

10.7. Quyền sở hữu trí tuệ đối với quy trình mới

Chọn một trong hai nội dung sau:

- ☐ Không có quyền sở hữu trí tuệ đối với quy trình mới
- ☐ Có quyền sở hữu trí tuệ đối với quy trình mới

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

10.8. Vị trí trong vòng đời công nghệ

Chọn vị trí trong vòng đời công nghệ của quy trình mới:

☐ Giai đoạn bắt đầu ☐ Bắt đầu vào giai đoạn tăng trưởng ☐ Giai đoạn tăng trưởng và đã được sử dụng trong thời gian dài	☐ Giai đoạn chín muồi ☐ Giai đoạn suy giảm
---	---

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục I**Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo***(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)*

Mẫu số I.04	THUYẾT MINH TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị thuyết minh: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị nhận thuyết minh: UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đặt trụ sở chính.
------------------------------	---	---

THUYẾT MINH TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**I. Thông tin chung****1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:****2. Loại hình:**☐ Đơn vị sự nghiệp công lập☐ Doanh nghiệp☐ Khác:.....**3. Sản phẩm mới¹:**.....**II. Mục tiêu, nội dung chủ yếu**

4. Tổng quan tình hình nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ và sản xuất sản phẩm tương tự/có liên quan của các tổ chức, doanh nghiệp ở trong và ngoài nước.

4.1. Ngoài nước:

4.2. Trong nước:

5. Mục tiêu, định hướng phát triển của trung tâm đổi mới sáng tạo*(Mục tiêu, định hướng phát triển cần thể hiện các nội dung:*

+ Tăng cường hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ để liên tục tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới,

¹ Liệt kê tên các sản phẩm mới của tổ chức, doanh nghiệp.

quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có.

+ Sản phẩm mới phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

6. Thuyết minh cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ

(Giải trình việc đáp ứng tiêu chí xác định trung tâm đổi mới sáng tạo)

6.1. Nhân lực: *(thông tin thống kê: số lượng, trình độ,....)*

6.2. Tổng vốn đầu tưVN đồng/USD,

trong đó:

- *Vốn cố định:*VN đồng/USD, bao gồm:

+ Nhà xưởng.....m², trị giá.....VN đồng/USD

+ Văn phòng.....m², trị giá.....VN đồng/USD

+ Trang thiết bị công nghệ.....trị giá.....VN đồng/USD

+ Giá trị công nghệ được đưa vào vốn cố định.....VN đồng/USD

- *Vốn cố định khác*VN đồng/USD

- *Vốn pháp định*.....VN đồng/USD

(Kèm theo báo cáo tài chính 01 năm gần nhất đối với tổ chức, doanh nghiệp đang hoạt động (nếu có)).

6.3. Cơ sở vật chất, thiết bị, dây chuyền công nghệ

Thông tin các thiết bị chính tham gia hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ (xuất xứ của thiết bị; ký mã hiệu, các đặc tính, tính năng kỹ thuật của thiết bị; công suất của thiết bị; năm chế tạo của thiết bị; tình trạng thiết bị).

6.4. Quyền sở hữu trí tuệ:

Thuyết minh sở hữu, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ của tổ chức, doanh nghiệp (tên, số văn bằng bảo hộ, mô tả đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, số lượng hợp đồng chuyển giao, giá trị/hợp đồng chuyển giao (kèm theo minh chứng)).

7. Áp dụng Bộ tiêu chuẩn ISO 56000 - Hệ thống quản lý đổi mới sáng tạo

(Thuyết minh khả năng áp dụng và duy trì năng lực thực thi Bộ tiêu chuẩn ISO 56000).

8. Kế hoạch duy trì năng lực liên tục tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới

Thuyết minh làm rõ năng lực và lộ trình triển khai để đảm bảo duy trì năng lực liên tục tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới trong giai đoạn 05 năm kể từ ngày nộp hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Năng lực công nghệ;
- Năng lực cơ sở hạ tầng;
- Năng lực chuyên môn, nhân sự;
- Năng lực tài chính, đầu tư;
- Vị trí trong vòng đời công nghệ: xét cả vòng đời công nghệ của ngành, lĩnh vực, vòng đời công nghệ của tổ chức, doanh nghiệp;
- Liên kết, hợp tác: tên đối tác, quốc gia, phạm vi hợp tác (loại hình, hoạt động, thời gian, cơ chế hợp tác, kết quả hợp tác...);
- Lộ trình triển khai: kế hoạch tạo ra và áp dụng sản phẩm mới, quy trình mới tiếp theo vào sản xuất, kinh doanh trong trong giai đoạn 05 năm kể từ ngày nộp hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo.

III. Thuyết minh sản phẩm mới, quy trình mới

9. Sản phẩm mới (1)²

9.1. Loại hình sản phẩm

Chọn một loại hình sản phẩm:

☐ Hàng hóa	☐ Các mẫu mã
☐ Dịch vụ	☐ Bản/mẫu thiết kế
☐ Chương trình máy tính (phần mềm)	☐ Khác

9.2 Tính mới của sản phẩm mới

- + *Mô tả các đặc tính của sản phẩm mới;*
- + *So sánh tính mới của sản phẩm mới với các sản phẩm cùng loại.*

² Sản phẩm mới (2), (3), (4), (5),... Thuyết minh tương tự như Sản phẩm mới (1).

9.3. Hoạt động tạo ra sản phẩm mới

Chọn một hoặc một số hoạt động để tạo ra sản phẩm mới:

☐ Nghiên cứu ứng dụng	☐ Sản xuất thử nghiệm
☐ Phát triển công nghệ	☐ Nhận chuyển giao công nghệ
☐ Triển khai thực nghiệm	☐ Khai thác tài sản trí tuệ
	☐ Hoạt động khác

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

9.4. Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh

Chọn một hoặc một số hoạt động để ứng dụng sản phẩm mới vào thực sản xuất, kinh doanh:

☐ Trực tiếp áp dụng	☐ Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ
☐ Chuyển giao công nghệ	☐ Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn
☐ Chuyển giao quy trình	

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

9.5. Giá trị gia tăng của sản phẩm mới

Chọn một hoặc một số giá trị gia tăng do sản phẩm mới đem lại:

☐ Tăng trưởng doanh thu	☐ Hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc hợp tác kinh doanh
☐ Giảm chi phí (thông qua tăng năng suất, giảm tiêu hao vật liệu, năng lượng, nhân lực,...)	☐ Khác

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các giá trị gia tăng được chọn.)

.....

9.6. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Chọn một hoặc một số hiệu quả kinh tế - xã hội do sản phẩm mới đem lại:

☐ Khách hàng mới	☐ Tác động lan toả (đóng góp vào doanh thu của ngành, lĩnh vực; tự chủ về công nghệ; ...)
☐ Tiềm năng thị trường	☐ Giải quyết các vấn đề xã hội (việc làm, bảo vệ môi trường, tăng trưởng bền vững,...)
☐ Lợi thế cạnh tranh	☐ Khác
☐ Phục vụ chung cho cộng đồng	

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các nội dung hiệu quả kinh tế - xã hội được chọn.)

.....

9.7. Quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm mới

Chọn một trong hai nội dung sau:

- ☐ Không có quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm
- ☐ Có quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

9.8. Vị trí trong vòng đời công nghệ của sản phẩm mới (nếu có)

Chọn vị trí trong vòng đời công nghệ của sản phẩm mới:

☐ Giai đoạn bắt đầu	☐ Giai đoạn chín muồi
☐ Bắt đầu vào giai đoạn tăng trưởng	☐ Giai đoạn suy giảm
☐ Giai đoạn tăng trưởng và đã được sử dụng trong thời gian dài	

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

10. Quy trình mới (1)³

10.1. Loại hình quy trình

Chọn một loại hình quy trình:

☐ Giải pháp kỹ thuật mới	☐ Giải pháp tổ chức và quản lý mới
☐ Quy trình sản xuất được đổi mới	☐ Quy trình với tính năng, công năng mới hoặc hiệu suất cao hơn (năng lượng, công suất, thời gian...)
☐ Phương thức cung ứng mới	☐ Khác
☐ Phương thức sử dụng mới	

10.2 Tính mới của quy trình

+ Mô tả đặc tính của quy trình;

+ So sánh tính mới của quy trình với các quy trình cùng loại.

³ Quy trình mới (2), (3), (4), (5),...Thuyết minh tương tự như Quy trình mới (1)

10.3. Hoạt động tạo ra quy trình mới

Chọn một hoặc một số hoạt động để tạo ra quy trình mới:

☐ Nghiên cứu ứng dụng	☐ Sản xuất thử nghiệm
☐ Phát triển công nghệ	☐ Nhận chuyển giao công nghệ
☐ Triển khai thực nghiệm	☐ Khai thác tài sản trí tuệ
	☐ Hoạt động khác

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

10.4. Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh

Chọn một hoặc một số hoạt động để ứng dụng quy trình vào thực sản xuất, kinh doanh:

☐ Trực tiếp áp dụng	☐ Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ
☐ Chuyển giao công nghệ	☐ Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn
☐ Chuyển giao quy trình	

(Thuyết minh cụ thể cho các hoạt động được chọn.)

.....

10.5. Giá trị gia tăng của quy trình mới

Chọn một hoặc một số giá trị gia tăng do việc ứng dụng quy trình mới đem lại:

☐ Tăng trưởng doanh thu	☐ Hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc hợp tác kinh doanh
☐ Giảm chi phí (thông qua tăng năng suất, giảm tiêu hao vật liệu, năng lượng, nhân lực,...)	☐ Khác

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các giá trị gia tăng được chọn.)

.....

10.6. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Chọn một hoặc một số hiệu quả kinh tế - xã hội do việc ứng dụng quy trình mới đem lại:

☐ Khách hàng mới	☐ Tác động lan toả (đóng góp vào doanh thu của ngành, lĩnh vực; tự chủ về công nghệ; ...)
☐ Tiềm năng thị trường	☐ Giải quyết các vấn đề xã hội (việc làm, bảo vệ môi trường, tăng trưởng bền vững,...)
☐ Lợi thế cạnh tranh	☐ Khác
☐ Phục vụ chung cho cộng đồng	

(Thuyết minh cụ thể và minh chứng (nếu có) cho các nội dung hiệu quả kinh tế - xã hội được chọn.)

.....

10.7. Quyền sở hữu trí tuệ đối với quy trình mới

Chọn một trong hai nội dung sau:

☐ Không có quyền sở hữu trí tuệ đối với quy trình mới

☐ Có quyền sở hữu trí tuệ đối với quy trình mới

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

10.8. Vị trí trong vòng đời công nghệ

Chọn vị trí trong vòng đời công nghệ của quy trình mới:

☐ Giai đoạn bắt đầu ☐ Bắt đầu vào giai đoạn tăng trưởng ☐ Giai đoạn tăng trưởng và đã được sử dụng trong thời gian dài	☐ Giai đoạn chín muồi ☐ Giai đoạn suy giảm
---	---

(Thuyết minh cụ thể cho nội dung được chọn nêu trên.)

.....

....., ngày tháng năm
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục I

Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số I.04	GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị công nhận: Bộ Khoa học và Công nghệ
------------------------------	---	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN

TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

Số:/TTĐMST-QG

Cấp lần đầu: ngày.... tháng... năm ...

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo:

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo viết tắt (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số ngày tháng năm...

Nơi cấp:

Là trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia trong ngành, lĩnh vực:.....

(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của Bộ Khoa học và Công nghệ)

*Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia có giá trị 05 năm
kể từ ngày cấp*

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

Mặt sau Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA**

Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục I

Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số I.06	GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị công nhận: Bộ Khoa học và Công nghệ
------------------------------	---	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN

TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH

Số:/TTĐMST-ĐP

Cấp lần đầu: ngày.... tháng... năm ...

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo:

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo viết tắt (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Quyết định thành lập tổ chức/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số ngày tháng năm...

Nơi cấp:

Là trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trong ngành, lĩnh vực:.....

(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của Bộ Khoa học và Công nghệ)

*Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia có giá trị 05 năm
kể từ ngày cấp*

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG NHẬN

TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH

Mặt sau Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục I

Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số I.07	GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị công nhận: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
------------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Số:/TTĐMST

Cấp lần đầu: ngày.... tháng... năm ...

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo:

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo viết tắt (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số ngày tháng năm

Nơi cấp:

Là trung tâm đổi mới sáng tạo trong ngành, lĩnh vực:.....

(theo Quyết định số.....ngày....tháng....năm.....của UBND cấp tỉnh, thành phố trực
thuộc trung ương)

Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Mặt sau Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Trung tâm đổi mới sáng tạo được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục I

Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số I.08	YÊU CẦU CẤP LẠI GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị thực hiện: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị nhận yêu cầu: ☐ Bộ Khoa học và Công nghệ; ☐ UBND các tỉnh, thành phố trung ương
------------------------------	--	--

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

YÊU CẦU CẤP LẠI GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Kính gửi¹:.....

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:
- Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....
- Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):.....

2. Trụ sở chính

- Địa chỉ:
- Điện thoại:Email:
- Website:.....

3. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp

- Họ và tên: Chức vụ:
- Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu và các giấy tờ chứng thực cá nhân khác:
số:..... ngàycấp..... nơi cấp
- Điện thoại: Email:

4. Quyết định thành lập tổ chức/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

¹ Bộ Khoa học và Công nghệ đối với yêu cầu cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh; tên UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với yêu cầu cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

- Số ngày tháng năm
- Nơi cấp:

5. Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

- Cấp lần đầu số: ngày do
- Cấp lần thứ: ngày do

II. THÔNG TIN YÊU CẦU CẤP LẠI GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Lý do yêu cầu cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

.....

2. Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo với nội dung như sau:

.....

3. Hồ sơ yêu cầu cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

a) Văn bản, tài liệu chứng minh về việc thay đổi thông tin, điều chỉnh, bổ sung hoặc văn bản cam kết về việc giấy công nhận bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác;

b) Bản gốc Giấy công nhận (trong trường hợp thay đổi thông tin của tổ chức; điều chỉnh, bổ sung lĩnh vực hoạt động).

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo.

Kính đề nghị Quý Cơ quan xem xét và cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo.

....., ngày tháng năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC/
DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục I

Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số I.09	GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị công nhận: Bộ Khoa học và Công nghệ
------------------------------	---	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI)
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

Số:/TTĐMST-QG

Cấp lần đầu: ngày.... tháng... năm ...

Cấp lại lần thứ...: ngày... tháng... năm

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo:

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo viết tắt (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số ngày tháng năm...

Nơi cấp:

Là trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia trong ngành, lĩnh vực:.....
(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của Bộ Khoa học và Công nghệ)

*Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia có giá trị 05 năm
kể từ ngày cấp lần đầu*

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Mặt sau Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA**

Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục I

Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số I.10	GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị công nhận: Bộ Khoa học và Công nghệ
------------------------------	---	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI)

TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH

Số:/TTĐMST-ĐP

Cấp lần đầu: ngày.... tháng... năm ...

Cấp lại lần thứ...: ngày... tháng... năm

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo:

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo viết tắt (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số ngày tháng năm...

Nơi cấp:

Là trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trong ngành, lĩnh vực:.....

(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của Bộ Khoa học và Công nghệ)

*Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh có giá trị 05 năm
kể từ ngày cấp lần đầu*

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG NHẬN

TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH

Mặt sau Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục I

Công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số I.11	GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị công nhận: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
------------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI)
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Số:/TTĐMST

Cấp lần đầu: ngày.... tháng... năm ...

Cấp lại lần thứ...: ngày... tháng... năm

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo:

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên trung tâm đổi mới sáng tạo viết tắt (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số ngày tháng năm...

Nơi cấp:

Là trung tâm đổi mới sáng tạo trong ngành, lĩnh vực:.....

(theo Quyết định số.....ngày....tháng....năm....của UBND cấp tỉnh, thành phố trực
thuộc trung ương)

Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp lần đầu

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Mặt sau Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Trung tâm đổi mới sáng tạo được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

PHỤ LỤC II

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục II	Công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số II.01	Yêu cầu công nhận cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số II.02	Thuyết minh cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo
Mẫu số II.03	Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo/ đổi mới sáng tạo
Mẫu số II.04	Yêu cầu cấp lại Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số II.05	Giấy công nhận (cấp lại) cá nhân/nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo/ đổi mới sáng tạo

Phụ lục II

Công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số II.01	YÊU CẦU CÔNG NHẬN CÁ NHÂN, NHÓM CÁ NHÂN, DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị thực hiện: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị nhận yêu cầu: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
-------------------------	---	---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

YÊU CẦU CÔNG NHẬN CÁ NHÂN, NHÓM CÁ NHÂN, DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Kính gửi:

1. Thông tin chung

- Tên cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:
- Thông tin người đại diện pháp luật¹:
- Số định danh cá nhân/CCCD/Hộ chiếu²: ... ngày cấp ... nơi cấp ...
- Điện thoại:.....Email:.....

2. Tên dự án khởi nghiệp sáng tạo/ tài sản trí tuệ, công nghệ/ mô hình kinh doanh mới:

.....

3. Chúng tôi xin gửi đến Quý Cơ quan hồ sơ sau:

3.1. Bản sao (được chứng thực hoặc có bản gốc để đối chiếu):

- Căn cước công dân/hộ chiếu³;
- Giấy đầu tư/cam kết đầu tư; Giấy chứng nhận tham gia các chương trình ương tạo, tăng tốc từ các cơ sở ương tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức

¹ Trường hợp là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

² Trường hợp là công dân nước ngoài phải có giấy xác nhận thông tin về cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

³ Trường hợp công dân nước ngoài thì phải có giấy xác nhận thông tin về cư trú hợp pháp tại Việt Nam

tăng tốc khởi nghiệp; Chứng nhận Giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo hoặc sản phẩm, dự án khởi nghiệp sáng tạo; hoặc văn bằng bảo hộ đối với sáng chế (nếu có).

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo).

3.2. Tài liệu chứng minh đáp ứng tiêu chí theo quy định.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung kê khai, công nhận.

**CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/TỔ
CHỨC ĐỀ NGHỊ⁴**

(Chữ ký, họ và tên)

⁴ Người đại diện pháp luật ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo).

Phụ lục II

Công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số II.02	TÀI LIỆU CHỨNG MINH CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO ĐÁP ỨNG TIÊU CHÍ	Đơn vị thực hiện: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận yêu cầu: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
-------------------------	--	--

TÀI LIỆU CHỨNG MINH CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO ĐÁP ỨNG TIÊU CHÍ

1. Thông tin chung

- Tên cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:
- Thông tin người đại diện pháp luật¹:
- Số định danh cá nhân/CCCD/Hộ chiếu²: ... ngày cấp ... nơi cấp ...
- Điện thoại:.....Email:.....

2. Tên dự án khởi nghiệp sáng tạo/ tài sản trí tuệ, công nghệ/ mô hình kinh doanh mới

- Mô tả dự án khởi nghiệp sáng tạo/tài sản trí tuệ, công nghệ/ mô hình kinh doanh mới:

STT	Sản phẩm/dịch vụ, mô hình kinh doanh	Mô tả chi tiết
	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ	- Giải pháp công nghệ, tài sản trí tuệ được khai thác sử dụng;
	Giải pháp công nghệ hoặc mô hình kinh doanh mới có khả năng tăng trưởng	- Tính mới, khả thi và giá trị khác biệt của sản phẩm/dịch vụ; tính sáng tạo, khả năng nhân rộng của mô hình kinh doanh; - Thị trường, khách hàng mục tiêu kênh phân phối chính thức; tốc độ tăng trưởng

¹ Trường hợp là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

² Trường hợp là công dân nước ngoài phải có giấy xác nhận thông tin về cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

		<i>quy mô của thị trường; số lượng khách hàng/người dùng, khối lượng sản phẩm/dịch vụ tiêu thụ; mức tăng trưởng doanh thu,...</i>
--	--	---

- Tài liệu chứng minh đã được đầu tư hoặc cam kết đầu tư.....

STT	Tổng vốn đầu tư hoặc cam kết đầu tư (triệu đồng hoặc USD)	Từ nhà đầu tư (tên, địa chỉ)
	- Tổng số vốn đầu tư: triệu đồng (hoặc USD) + Giai đoạn 1: triệu đồng (hoặc USD) + Giai đoạn 2: triệu đồng (hoặc USD) - Tổng số vốn cam kết đầu tư:....	

- Tài liệu chứng minh tham gia các chương trình ươm tạo, tăng tốc từ các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức tăng tốc khởi nghiệp

STT	Chương trình	Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
1		
2		

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai.

**CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/TỔ CHỨC
ĐỀ NGHỊ³**

(Chữ ký, họ và tên

³ Người đại diện pháp luật ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo).

Phụ lục II

Công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số II.03	GIẤY CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị công nhận: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
-------------------------------	--	--

**GIẤY CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP
KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

Số:/KNST

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm.....

*** Trường hợp doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

Tên doanh nghiệp:.....

Tên viết tắt (nếu có):.....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số..... ngày ...tháng..... năm.....
nơi cấp.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:.....Email:.....

Là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

*** Trường hợp là cá nhân/nhóm cá nhân**

Tên cá nhân, nhóm cá nhân:.....

Căn cước công dân số:ngày cấp.....nơi cấp.....

Tên dự án/ tài sản trí tuệ, công nghệ/ mô hình kinh doanh mới

Là cá nhân/nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo

*Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có
giá trị 05 năm kể từ ngày cấp.*

....., ngày..... tháng..... năm.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÓ
THẨM QUYỀN CÔNG NHẬN**

Mặt sau Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Cá nhân/nhóm cá nhân/Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục thay đổi, bổ sung tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục III

Công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.05	YÊU CẦU CẤP LẠI GIẤY CÔNG NHẬN CÁ NHÂN, NHÓM CÁ NHÂN, DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị thực hiện: Cá nhân yêu cầu cấp lại Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận yêu cầu: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
--------------------------------	--	---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

YÊU CẦU CẤP LẠI GIẤY CÔNG NHẬN CÁ NHÂN, NHÓM CÁ NHÂN, DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Kính gửi:

1. Thông tin chung

- Tên cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:
- Thông tin người đại diện pháp luật¹:
- Số định danh cá nhân/CCCD/Hộ chiếu²: ... ngày cấp ... nơi cấp ...
- Điện thoại:.....Email:.....

2. Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Cấp lần đầu số: ngày do
- Cấp lần thứ: ngày do

3. Yêu cầu cấp lại nội dung Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Lý do yêu cầu cấp lại:
.....
- Nội dung yêu cầu cấp lại:
.....

¹ Trường hợp là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

² Trường hợp là công dân nước ngoài phải có giấy xác nhận thông tin về cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

4. Hồ sơ gồm có: văn bản, tài liệu chứng minh hoặc văn bản cam kết về việc giấy công nhận bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác.

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy công nhận.

Kính đề nghị Quý Cơ quan xem xét và cấp lại Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo .

**CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/TỔ CHỨC
ĐỀ NGHỊ³**

(Chữ ký, họ và tên)

³ Người đại diện pháp luật ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo).

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số II.06	GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị công nhận: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
-------------------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRUNG ƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) **CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

Số:/ KNST

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm

Cấp lại lần thứ...: ngày... tháng... năm

*** Trường hợp doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

Tên doanh nghiệp:.....

Tên viết tắt (nếu có):.....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số..... ngày ...tháng..... năm.....

nơi cấp.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:.....Email:.....

Là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

*** Trường hợp là cá nhân/nhóm cá nhân**

Tên cá nhân, nhóm cá nhân:.....

Căn cước công dân số:ngày cấp.....nơi cấp.....

Tên dự án/ tài sản trí tuệ, công nghệ/ mô hình kinh doanh mới

Là cá nhân/nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo

Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có giá trị 05 năm
kể từ ngày cấp lần đầu.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY
CÔNG NHẬN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mặt sau Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

Chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

PHỤ LỤC III

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục III	Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.01	Yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.02	Thuyết minh tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia
Mẫu số III.03	Thuyết minh tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh
Mẫu số III.04	Thuyết minh tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.05	Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia
Mẫu số III.06	Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh
Mẫu số III.07	Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.08	Yêu cầu cấp lại công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.09	Giấy công nhận (cấp lại) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia
Mẫu số III.10	Giấy công nhận (cấp lại) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh
Mẫu số III.11	Giấy công nhận (cấp lại) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.12	Yêu cầu công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.13	Thuyết minh chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.14	Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.15	Yêu cầu cấp lại giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số III.16	Giấy công nhận (cấp lại) chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.01	YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị thuyết minh: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận yêu cầu: ☐ Bộ Khoa học và Công nghệ; ☐ UBND các tỉnh, thành phố trung ương
--------------------------------	--	--

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Kính gửi¹:

1. Tên tổ chức

Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị:

Trụ sở tổ chức/doanh nghiệp:

Địa chỉ tổ chức/doanh nghiệp:

Số điện thoại:

Email:

Website:

2. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp

Họ và tên:

Chức vụ:

Điện thoại:

Email:

3. Loại tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo yêu cầu công nhận²

☐ Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

☐ Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

☐ Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

4. Hồ sơ gồm có

- Bản sao³ giấy tờ pháp lý của tổ chức.

¹ Bộ Khoa học và Công nghệ đối với yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia, cấp tỉnh; tên UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

² Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn một loại tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo phù hợp.

- Thuyết minh tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.
- Các tài liệu chứng minh đáp ứng tiêu chí tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong Hồ sơ.

Kính đề nghị Quý Cơ quan xem xét và cấp Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia/ Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh/ Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA
TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

³ Bản sao là giấy tờ được sao từ sổ gốc hoặc được chứng thực từ bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc đã được đối chiếu với bản chính.

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.02	THUYẾT MINH TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị thuyết minh: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị nhận thuyết minh: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------------	---	--

THUYẾT MINH TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung

1. Tên tổ chức/doanh nghiệp:

2. Loại hình:

☐ Đơn vị sự nghiệp công lập

☐ Doanh nghiệp

☐ Khác:

3. Hoạt động chính:

II. Nội dung thuyết minh đáp ứng tiêu chí

1. Các hoạt động hỗ trợ chung

STT	Các hoạt động đã thực hiện hỗ trợ (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn một loại hoạt động đã thực hiện)	Kết quả hoạt động hỗ trợ (Số lượng, tên đơn vị được hỗ trợ)
1	Hỗ trợ tìm kiếm, phân tích, đánh giá, lựa chọn công nghệ phục vụ phát triển sản phẩm mới, dịch vụ mới	☐
2	Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn và phổ biến, nhân rộng công nghệ, tiến bộ kỹ thuật	☐
3	Cung cấp dịch vụ thiết kế, chế tạo, thử nghiệm công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn	☐

	đo lường; dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng; dịch vụ giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý; dịch vụ công nhận tổ chức đánh giá sự phù hợp		
4	Cung cấp trang thiết bị và cơ sở vật chất kỹ thuật, hỗ trợ kỹ thuật, phát triển, kiểm thử và tối ưu hóa công nghệ, sản phẩm, dịch vụ cho tổ chức, cá nhân	☐	
5	Cung cấp chuyên gia, hỗ trợ tư vấn xây dựng hồ sơ, đăng ký sở hữu trí tuệ; khai thác, quản trị tài sản trí tuệ; tư vấn, hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ tư vấn pháp lý cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	
6	Cung cấp, triển khai các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, tư vấn lập kế hoạch, chiến lược phát triển, quản lý kinh doanh, pháp lý, tài chính, đàm phán, đánh giá, thẩm định giá, chuyển giao, hấp thụ công nghệ	☐	
7	Cung cấp các chương trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo	☐	
8	Cung cấp không gian làm việc chung, không gian trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng phục vụ cho hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
9	Hỗ trợ xây dựng chiến lược gọi vốn, huy động vốn cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; kết nối đầu tư, tài chính, thương mại cho tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
10	Tổ chức hoạt động trình diễn kết nối cung - cầu công nghệ, các sự kiện về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	

11	Cung cấp các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ cần thiết khác cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo (Vui lòng ghi rõ:)	☐	
----	--	--------------------------	--

2. Tiêu chí theo loại hình tổ chức đăng ký (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn chọn một hoặc một số loại hình tổ chức)

☐ **2.1. Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo**

1. Điều kiện về nhân lực:

a) Ít nhất 05 người có trình độ đại học trở lên, trong đó có ít nhất 40% làm việc chính thức, 30% có chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học về đổi mới sáng tạo, quản trị tài sản trí tuệ.

- Họ và tên:.....

- Tài liệu chứng minh thời gian làm việc và chứng nhận đào tạo:.....

b) Người đứng đầu tổ chức phải có trình độ đại học trở lên, có ít nhất 01 năm kinh nghiệm công tác liên quan tư vấn kỹ thuật, đổi mới sáng tạo, quản trị tài sản trí tuệ.

- Họ và tên:.....

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn:.....

2. Điều kiện về cơ sở vật chất - kỹ thuật:

a) Phòng thí nghiệm hoặc phòng kiểm định được trang bị các thiết bị thiết yếu bảo đảm cho một hoặc nhiều hoạt động gồm thiết kế, thử nghiệm, đo lường, phân tích, giám định, kiểm định để hoàn thiện ý tưởng, hoàn thiện vật mẫu, sản phẩm.

- Tài liệu chứng minh:

b) Có hệ thống tư liệu, tài liệu chuyên môn, phương tiện kỹ thuật cần thiết để cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp

- Tài liệu chứng minh:

c) Có quy trình kỹ thuật, quy trình quản lý bảo đảm quyền và lợi ích cho các bên tham gia hoạt động dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo.

- Tài liệu mô tả quy trình quản lý bảo đảm quyền và lợi ích cho các bên tham gia hoạt động dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo :.....

☐ **2.2. Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

1. Ít nhất 01 chuyên gia có 03 kinh nghiệm trong tư vấn, hỗ trợ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp:

- Họ và tên:.....

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn:.....

2. Cung cấp dịch vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp cho ít nhất 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:...

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:.....

3. Có quy trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thỏa thuận hợp tác phục vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài

- Tài liệu mô tả quy trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ:.....

- Tài liệu chứng minh hợp tác phục vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài:.....

☐ **2.3. Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo**

1. Tập trung tại một địa điểm cơ sở hoạt động của ít nhất các tổ chức đáp ứng tiêu chí được công nhận là: Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Tổ chức thúc đẩy kinh doanh.

- Tài liệu chứng minh:

2. Có thỏa thuận hợp tác của các tổ chức nêu tại điểm a khoản này để cung cấp dịch vụ, hỗ trợ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Tài liệu chứng minh hợp tác của các tổ chức:.....

☐ **2.4. Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

1. Ít nhất 01 chuyên gia có 03 năm kinh nghiệm trong tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho doanh nghiệp

- Họ và tên:.....

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn hỗ trợ:.....

2. Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho ít nhất 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:.....

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:

3. Sử dụng hợp pháp phòng thí nghiệm, cơ sở sản xuất thử nghiệm, trang thiết bị để cung cấp dịch vụ cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tài liệu chứng minh:

☐ **2.5. Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp sáng tạo**

1. Cung cấp không gian làm việc chung cho ít nhất 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:

2. Sử dụng hợp pháp không gian làm việc chung, tiện ích để cung cấp dịch vụ cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tài liệu chứng minh:

☐ **2.6. Tổ chức thúc đẩy kinh doanh**

1. Ít nhất 01 chuyên gia có 03 năm kinh nghiệm trong tư vấn, hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh, mở rộng thị trường, gọi vốn đầu tư cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Họ và tên:

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn hỗ trợ:.....

2. Cung cấp hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh, mở rộng thị trường, gọi vốn đầu tư được ít nhất 01 tỷ đồng cho tối thiểu 10 cá nhân, nhóm cá nhân

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:

3. Có quy trình thúc đẩy kinh doanh (tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thỏa thuận hợp tác phục vụ hoàn thiện mô hình, mở rộng thị trường với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài.

- Tài liệu mô tả quy trình thúc đẩy kinh doanh (tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ :.....

- Tài liệu chứng minh hợp tác phục vụ hoàn thiện mô hình, mở rộng thị trường với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài:

III. Thuyết minh vai trò trong nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

.....

IV. Thuyết minh khả năng hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước

.....

V. Thuyết minh năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong nước và thế giới

.....

VI. Chứng minh số lượng người làm việc tối thiểu là 30 người, trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động

.....

VII. Chứng minh đã hỗ trợ hoặc đảm bảo, cam kết đảm bảo hỗ trợ hằng năm 50 dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, hoặc kết nối đầu tư 100 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

Danh sách dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã được hỗ trợ hoặc cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được kết nối với quỹ đầu tư; hoặc Bản cam kết hỗ trợ dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoặc cam kết kết nối cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA
TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục III**Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo***(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)*

Mẫu số III.03	THUYẾT MINH TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị thuyết minh: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị nhận thuyết minh: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	---	---

**THUYẾT MINH
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

I. Thông tin chung**1. Tên tổ chức/doanh nghiệp:****2. Loại hình:**

- ☐ Đơn vị sự nghiệp công lập
- ☐ Doanh nghiệp
- ☐ Khác:

3. Hoạt động chính:.....**II. Nội dung thuyết minh đáp ứng tiêu chí****1. Các hoạt động hỗ trợ chung**

STT	Các hoạt động đã thực hiện hỗ trợ (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn một loại hoạt động đã thực hiện)	Kết quả hoạt động hỗ trợ (Số lượng, tên đơn vị được hỗ trợ)
1	Hỗ trợ tìm kiếm, phân tích, đánh giá, lựa chọn công nghệ phục vụ phát triển sản phẩm mới, dịch vụ mới	☐
2	Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn và phổ biến, nhân rộng công nghệ, tiến bộ kỹ thuật	☐
3	Cung cấp dịch vụ thiết kế, chế tạo, thử nghiệm công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn	☐

	đo lường; dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng; dịch vụ giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý; dịch vụ công nhận tổ chức đánh giá sự phù hợp		
4	Cung cấp trang thiết bị và cơ sở vật chất kỹ thuật, hỗ trợ kỹ thuật, phát triển, kiểm thử và tối ưu hóa công nghệ, sản phẩm, dịch vụ cho tổ chức, cá nhân	☐	
5	Cung cấp chuyên gia, hỗ trợ tư vấn xây dựng hồ sơ, đăng ký sở hữu trí tuệ; khai thác, quản trị tài sản trí tuệ; tư vấn, hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ tư vấn pháp lý cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	
6	Cung cấp, triển khai các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, tư vấn lập kế hoạch, chiến lược phát triển, quản lý kinh doanh, pháp lý, tài chính, đàm phán, đánh giá, thẩm định giá, chuyển giao, hấp thụ công nghệ	☐	
7	Cung cấp các chương trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo	☐	
8	Cung cấp không gian làm việc chung, không gian trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng phục vụ cho hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
9	Hỗ trợ xây dựng chiến lược gọi vốn, huy động vốn cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; kết nối đầu tư, tài chính, thương mại cho tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
10	Tổ chức hoạt động trình diễn kết nối cung - cầu công nghệ, các sự kiện về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	
11	Cung cấp các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ cần thiết khác cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	

	(Vui lòng ghi rõ:)		
--	--------------------------	--	--

2. Tiêu chí theo loại hình tổ chức đăng ký (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn chọn một hoặc một số loại hình tổ chức)

☐ **2.1. Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo**

1. Điều kiện về nhân lực:

a) Ít nhất 05 người có trình độ đại học trở lên, trong đó có ít nhất 40% làm việc chính thức, 30% có chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học về đổi mới sáng tạo, quản trị tài sản trí tuệ.

- Họ và tên:

- Tài liệu chứng minh thời gian làm việc và chứng nhận đào tạo:

b) Người đứng đầu tổ chức phải có trình độ đại học trở lên, có ít nhất 01 năm kinh nghiệm công tác liên quan tư vấn kỹ thuật, đổi mới sáng tạo, quản trị tài sản trí tuệ.

- Họ và tên:

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn:

2. Điều kiện về cơ sở vật chất - kỹ thuật:

a) Phòng thí nghiệm hoặc phòng kiểm định được trang bị các thiết bị thiết yếu bảo đảm cho một hoặc nhiều hoạt động gồm thiết kế, thử nghiệm, đo lường, phân tích, giám định, kiểm định để hoàn thiện ý tưởng, hoàn thiện vật mẫu, sản phẩm.

- Tài liệu chứng minh:

b) Có hệ thống tư liệu, tài liệu chuyên môn, phương tiện kỹ thuật cần thiết để cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp

- Tài liệu chứng minh:

c) Có quy trình kỹ thuật, quy trình quản lý bảo đảm quyền và lợi ích cho các bên tham gia hoạt động dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo.

- Tài liệu mô tả quy trình quản lý bảo đảm quyền và lợi ích cho các bên tham gia hoạt động dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo :

☐ **2.2. Cơ sở wơ m tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

1. Ít nhất 01 chuyên gia có 03 kinh nghiệm trong tư vấn, hỗ trợ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp:

- Họ và tên:.....

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn:.....

2. Cung cấp dịch vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp cho ít nhất 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:...

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:.....

3. Có quy trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thỏa thuận hợp tác phục vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài

- Tài liệu mô tả quy trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ:.....

- Tài liệu chứng minh hợp tác phục vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài:.....

☐ **2.3. Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo**

1. Tập trung tại một địa điểm cơ sở hoạt động của ít nhất các tổ chức đáp ứng tiêu chí được công nhận là: Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Tổ chức thúc đẩy kinh doanh.

- Tài liệu chứng minh:

2. Có thỏa thuận hợp tác của các tổ chức nêu tại điểm a khoản này để cung cấp dịch vụ, hỗ trợ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Tài liệu chứng minh hợp tác của các tổ chức:.....

☐ **2.4. Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

1. Ít nhất 01 chuyên gia có 03 năm kinh nghiệm trong tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho doanh nghiệp

- Họ và tên:.....

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn hỗ trợ:.....

2. Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho ít nhất 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:.....

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:

3. Sử dụng hợp pháp phòng thí nghiệm, cơ sở sản xuất thử nghiệm, trang thiết bị để cung cấp dịch vụ cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tài liệu chứng minh:

☐ **2.5. Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp sáng tạo**

1. Cung cấp không gian làm việc chung cho ít nhất 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:

2. Sử dụng hợp pháp không gian làm việc chung, tiện ích để cung cấp dịch vụ cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tài liệu chứng minh:

☐ **2.6. Tổ chức thúc đẩy kinh doanh**

1. Ít nhất 01 chuyên gia có 03 năm kinh nghiệm trong tư vấn, hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh, mở rộng thị trường, gọi vốn đầu tư cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Họ và tên:

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn hỗ trợ:.....

2. Cung cấp hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh, mở rộng thị trường, gọi vốn đầu tư được ít nhất 01 tỷ đồng cho tối thiểu 10 cá nhân, nhóm cá nhân

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:

3. Có quy trình thúc đẩy kinh doanh (tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thỏa thuận hợp tác phục vụ hoàn thiện mô hình, mở rộng thị trường với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài.

- Tài liệu mô tả quy trình thúc đẩy kinh doanh (tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ :.....

- Tài liệu chứng minh hợp tác phục vụ hoàn thiện mô hình, mở rộng thị trường với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài:

III. Thuyết minh vai trò trong nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo địa phương

.....

IV. Thuyết minh khả năng hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương

.....

V. Thuyết minh năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh, vùng, quốc gia

.....

VI. Chứng minh số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người, trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động

.....

VII. Chứng minh hỗ trợ hoặc hoặc đảm bảo, cam kết đảm bảo hỗ trợ hằng năm 30 dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, hoặc kết nối đầu tư 50 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

Danh sách dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã được hỗ trợ hoặc cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được kết nối với quỹ đầu tư; hoặc Bản cam kết hỗ trợ dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoặc cam kết kết nối cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo.

....., ngày tháng năm
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục III**Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo***(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)*

Mẫu số III.04	THUYẾT MINH TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị thuyết minh: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận thuyết minh: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
--------------------------------	--	---

THUYẾT MINH
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

I. Thông tin chung**1. Tên tổ chức/doanh nghiệp:****2. Loại hình:**☐ Đơn vị sự nghiệp công lập☐ Doanh nghiệp☐ Khác:**3. Hoạt động chính:****II. Nội dung thuyết minh đáp ứng tiêu chí****1. Các hoạt động hỗ trợ chung**

STT	Các hoạt động đã thực hiện hỗ trợ (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn một loại hoạt động đã thực hiện)	Kết quả hoạt động hỗ trợ (Số lượng, tên đơn vị được hỗ trợ)
1	Hỗ trợ tìm kiếm, phân tích, đánh giá, lựa chọn công nghệ phục vụ phát triển sản phẩm mới, dịch vụ mới	☐
2	Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn và phổ biến, nhân rộng công nghệ, tiến bộ kỹ thuật	☐

3	Cung cấp dịch vụ thiết kế, chế tạo, thử nghiệm công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng; dịch vụ giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý; dịch vụ công nhận tổ chức đánh giá sự phù hợp	☐	
4	Cung cấp trang thiết bị và cơ sở vật chất kỹ thuật, hỗ trợ kỹ thuật, phát triển, kiểm thử và tối ưu hóa công nghệ, sản phẩm, dịch vụ cho tổ chức, cá nhân	☐	
5	Cung cấp chuyên gia, hỗ trợ tư vấn xây dựng hồ sơ, đăng ký sở hữu trí tuệ; khai thác, quản trị tài sản trí tuệ; tư vấn, hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ tư vấn pháp lý cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	
6	Cung cấp, triển khai các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, tư vấn lập kế hoạch, chiến lược phát triển, quản lý kinh doanh, pháp lý, tài chính, đàm phán, đánh giá, thẩm định giá, chuyển giao, hấp thụ công nghệ	☐	
7	Cung cấp các chương trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo	☐	
8	Cung cấp không gian làm việc chung, không gian trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng phục vụ cho hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
9	Hỗ trợ xây dựng chiến lược gọi vốn, huy động vốn cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; kết nối đầu tư, tài chính, thương mại cho tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	

10	Tổ chức hoạt động trình diễn kết nối cung - cầu công nghệ, các sự kiện về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	
11	Cung cấp các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ cần thiết khác cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo (Vui lòng ghi rõ:)	☐	

II. Tiêu chí theo loại hình tổ chức đăng ký (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn chọn một hoặc một số loại hình tổ chức)

☐ **2.1. Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo**

1. Điều kiện về nhân lực:

a) Ít nhất 05 người có trình độ đại học trở lên, trong đó có ít nhất 40% làm việc chính thức, 30% có chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học về đổi mới sáng tạo, quản trị tài sản trí tuệ.

- Họ và tên:

- Tài liệu chứng minh thời gian làm việc và chứng nhận đào tạo:

b) Người đứng đầu tổ chức phải có trình độ đại học trở lên, có ít nhất 01 năm kinh nghiệm công tác liên quan tư vấn kỹ thuật, đổi mới sáng tạo, quản trị tài sản trí tuệ.

- Họ và tên:

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn:

2. Điều kiện về cơ sở vật chất - kỹ thuật:

a) Phòng thí nghiệm hoặc phòng kiểm định được trang bị các thiết bị thiết yếu bảo đảm cho một hoặc nhiều hoạt động gồm thiết kế, thử nghiệm, đo lường, phân tích, giám định, kiểm định để hoàn thiện ý tưởng, hoàn thiện vật mẫu, sản phẩm.

- Tài liệu chứng minh:

b) Có hệ thống tư liệu, tài liệu chuyên môn, phương tiện kỹ thuật cần thiết để cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp

- Tài liệu chứng minh:

c) Có quy trình kỹ thuật, quy trình quản lý bảo đảm quyền và lợi ích cho các bên tham gia hoạt động dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo.

- Tài liệu mô tả quy trình quản lý bảo đảm quyền và lợi ích cho các bên tham gia hoạt động dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo :

☐ **2.2. Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

1. Ít nhất 01 chuyên gia có 03 kinh nghiệm trong tư vấn, hỗ trợ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp:

- Họ và tên:.....

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn:.....

2. Cung cấp dịch vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp cho ít nhất 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:...

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:.....

3. Có quy trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thỏa thuận hợp tác phục vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài

- Tài liệu mô tả quy trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ:.....

- Tài liệu chứng minh hợp tác phục vụ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài:.....

☐ **2.3. Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo**

1. Tập trung tại một địa điểm cơ sở hoạt động của ít nhất các tổ chức đáp ứng tiêu chí được công nhận là: Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Tổ chức thúc đẩy kinh doanh.

- Tài liệu chứng minh:

2. Có thỏa thuận hợp tác của các tổ chức nêu tại điểm a khoản này để cung cấp dịch vụ, hỗ trợ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Tài liệu chứng minh hợp tác của các tổ chức:.....

☐ **2.4. Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

1. Ít nhất 01 chuyên gia có 03 năm kinh nghiệm trong tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho doanh nghiệp

- Họ và tên:.....

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn hỗ trợ:.....

2. Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho ít nhất 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:.....

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:

3. Sử dụng hợp pháp phòng thí nghiệm, cơ sở sản xuất thử nghiệm, trang thiết bị để cung cấp dịch vụ cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tài liệu chứng minh:

☐ **2.5. Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp sáng tạo**

1. Cung cấp không gian làm việc chung cho ít nhất 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:

2. Sử dụng hợp pháp không gian làm việc chung, tiện ích để cung cấp dịch vụ cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Tài liệu chứng minh:

☐ **2.6. Tổ chức thúc đẩy kinh doanh**

1. Ít nhất 01 chuyên gia có 03 năm kinh nghiệm trong tư vấn, hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh, mở rộng thị trường, gọi vốn đầu tư cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Họ và tên:

- Mô tả kinh nghiệm, lĩnh vực tư vấn hỗ trợ:.....

2. Cung cấp hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh, mở rộng thị trường, gọi vốn đầu tư được ít nhất 01 tỷ đồng cho tối thiểu 10 cá nhân, nhóm cá nhân

- Tên và địa chỉ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

- Dịch vụ đã cung cấp và kết quả, tài liệu chứng minh:

3. Có quy trình thúc đẩy kinh doanh (tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thỏa thuận hợp tác phục vụ hoàn thiện mô hình, mở rộng thị trường với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài.

- Tài liệu mô tả quy trình thúc đẩy kinh doanh (tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ :.....

- Tài liệu chứng minh hợp tác phục vụ hoàn thiện mô hình, mở rộng thị trường với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài:

....., ngày tháng năm
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.05	GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị công nhận: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA**

Số:/ĐMST&KNST-QG

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm.....

Tên tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo:

.....

Tên tổ chức viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số.....ngày.....tháng.....năm.....

Nơi cấp:

Là tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia
(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của Bộ Khoa học và Công nghệ)

*Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
cấp quốc gia có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG
NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA**

Mặt sau Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA**

Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.06	GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị công nhận: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

Số:/ĐMST&KNST-ĐP

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm.....

Tên tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo:

.....

Tên tổ chức viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số.....ngày.....tháng.....năm.....

Nơi cấp:

Là tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG
NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

Mặt sau Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.07	GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị công nhận: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------------	---	---

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

Số:/ĐMST&KNST

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm.....

Tên tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo:

.....

Tên tổ chức viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số.....ngày.....tháng.....năm.....

Nơi cấp:

Là tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

*(theo Quyết định số.....ngày....tháng....năm.....của UBND các tỉnh, thành phố
trực thuộc trung ương)*

*Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG
NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mặt sau Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.08	YÊU CẦU CẤP LẠI GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị thực hiện: Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu cấp lại Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận yêu cầu: ☐ Bộ Khoa học và Công nghệ; ☐ UBND các tỉnh, thành phố trung ương
--------------------------------	---	---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

YÊU CẦU CẤP LẠI GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Kính gửi¹:.....

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:
- Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....
- Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):.....

2. Trụ sở chính

- Địa chỉ:
- Điện thoại: Email:
- Website:

3. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp

- Họ và tên: Chức vụ:
- Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu và các giấy tờ chứng thực cá nhân khác:

¹ Bộ Khoa học và Công nghệ đối với yêu cầu cấp lại Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia, Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh; tên UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với yêu cầu cấp lại Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

số:..... ngàycấp..... nơi cấp

- Điện thoại: Email:

4. Quyết định thành lập tổ chức/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

- Số ngày tháng năm

- Nơi cấp:

5. Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

- Cấp lần đầu số: ngày do

- Cấp lần thứ: ngày do

II. YÊU CẦU CẤP LẠI NỘI DUNG GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

1. Lý do yêu cầu cấp lại Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

.....

2. Tổ chức, doanh nghiệp yêu cầu cấp lại Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo với nội dung như sau:

.....

3. Hồ sơ yêu cầu cấp lại Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

a) Văn bản, tài liệu chứng minh về việc thay đổi thông tin, điều chỉnh, bổ sung hoặc văn bản cam kết về việc giấy công nhận bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác;

b) Bản gốc Giấy công nhận (trong trường hợp thay đổi thông tin của tổ chức; điều chỉnh, bổ sung lĩnh vực hoạt động).

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy công nhận.

Kính đề nghị Quý Cơ quan xem xét và cấp lại Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

....., ngày tháng năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA
TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.09	GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị công nhận: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) TỔ CHỨC
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA

Số:/ĐMST&KNST-QG

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm.....

Cấp lại lần thứ...: ngày... tháng... năm

Tên tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo:

.....

Tên tổ chức viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số.....ngày.....tháng.....năm.....

Nơi cấp:

Là tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia
(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp lần đầu

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG
NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

Mặt sau Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA**

Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.10	GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị công nhận: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) TỔ CHỨC
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

Số:/ĐMST&KNST-ĐP

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm.....

Cấp lại lần thứ...: ngày... tháng... năm

Tên tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo:

.....

Tên tổ chức viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số.....ngày.....tháng.....năm.....

Nơi cấp:

Là tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của Bộ Khoa học và Công nghệ)

*Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
cấp tỉnh có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp lần đầu*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG
NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

Mặt sau Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.11	GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị công nhận: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------------	---	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) TỔ CHỨC
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Số:/ĐMST&KNST

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm.....

Cấp lại lần thứ...: ngày... tháng... năm

Tên tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo:

.....

Tên tổ chức viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: **Fax:**

Quyết định thành lập tổ chức/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số.....ngày.....tháng.....năm.....

Nơi cấp:

Là tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của UBND cấp tỉnh, thành phố
trực thuộc trung ương)

*Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp lần đầu*

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY CÔNG
NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Mặt sau Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.12	YÊU CẦU CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị thực hiện: Cá nhân yêu cầu công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận yêu cầu: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
--------------------------------	---	---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

YÊU CẦU CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trung ương

1. Thông tin chung

- Tên cá nhân đề nghị:.....
- Căn cước/CCCD/Hộ chiếu số: ...ngày ...tháng...năm...nơi cấp
- Địa chỉ liên hệ:.....
- Điện thoại:..... Email:.....
- Trình độ và chuyên ngành đào tạo:.....

2. Hồ sơ gồm có:

- Bản sao¹:
 - + *Căn cước/CCCD/hộ chiếu²*;
 - + *Văn bằng đào tạo; các văn bản, giấy tờ liên quan đến trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác.*
 - Hồ sơ năng lực chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.
- Tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung kê khai, công nhận.

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ

(Họ và tên, chữ ký)

¹ Bản sao là giấy tờ được sao từ sổ gốc hoặc được chứng thực từ bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc đã được đối chiếu với bản chính

² Trường hợp công dân nước ngoài thì phải có giấy xác nhận thông tin về cư trú hợp pháp tại Việt Nam

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.13	THUYẾT MINH CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị thuyết minh: Cá nhân yêu cầu công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận thuyết minh: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
--------------------------------	---	--

THUYẾT MINH CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cá nhân đề nghị:.....
- Căn cước/CCCD/Hộ chiếu số: ... ngày cấp ... nơi cấp
- Địa chỉ thường trú¹:.....
- Điện thoại:..... Email:

II. THUYẾT MINH ĐÁP ỨNG TIÊU CHÍ

1. Lĩnh vực hoạt động

STT	Các hoạt động đã thực hiện hỗ trợ (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn một loại hoạt động đã thực hiện)	Kết quả hoạt động hỗ trợ (Thời gian, số lượng, tên đơn vị, cá nhân được hỗ trợ)
1	Đào tạo nâng cao năng lực cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tổ chức hoạt động hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; cố vấn hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo	☐
2	Hoạt động tư vấn về marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ; khai thác thông tin	☐

¹ Trường hợp là công dân nước ngoài phải có giấy xác nhận thông tin về cư trú hợp pháp tại Việt Nam .

	công nghệ, sáng chế; thanh toán, tài chính; đánh giá, định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; pháp lý, sở hữu trí tuệ, đầu tư, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; xây dựng, phát triển mạng lưới các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng mạng lưới nhà đầu tư cá nhân và mạng lưới quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo		
3	Hoạt động tư vấn về xây dựng chương trình truyền thông về hoạt động khởi nghiệp sáng tạo; kết nối các mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, đầu tư mạo hiểm; giới thiệu đối tác, nhà đầu tư, hỗ trợ thủ tục nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nước tiếp cận thị trường nước ngoài	☐	
4	Hoạt động của chuyên gia tư vấn chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo: Tư vấn, phản biện, khuyến nghị về chính sách, pháp luật về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	

2. Kinh nghiệm đáp ứng là chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

- Trình độ đào tạo/trình độ chuyên môn nghiệp vụ:.....
- Mô tả kinh nghiệm và lĩnh vực hoạt động:.....
- Danh sách 10 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã được đào tạo, huấn luyện, tư vấn, cố vấn, kết nối.

Tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai.

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.14	GIẤY CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị công nhận: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRUNG ƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

Số:/CG-HTĐMST&KNST

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm

Tên cá nhân:.....

Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu

Số.....cấpngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ thường trú:

Cơ quan công tác (nếu có):.....

Là chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của UBND các tỉnh, thành phố
trực thuộc trung ương)

Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP
GIẤY CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mặt sau Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.15	YÊU CẦU CẤP LẠI GIẤY CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị thực hiện: Cá nhân yêu cầu cấp lại Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi ngiệp sáng tạo Đơn vị nhận yêu cầu: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
--------------------------	--	--

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

YÊU CẦU CẤP LẠI GIẤY CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trung ương

1. Thông tin chung

- Tên cá nhân đề nghị:.....
- Căn cước/CCCD/Hộ chiếu số: ...ngày ...tháng...năm...nơi cấp.....
- Địa chỉ liên hệ:.....
- Điện thoại:..... Email:.....
- Trình độ và chuyên ngành đào tạo:.....

2. Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

- Cấp lần đầu số: ngày do
- Cấp lần thứ: ngày do

3. Yêu cầu cấp lại nội dung Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

- Lý do yêu cầu cấp lại:

.....

- Nội dung yêu cầu cấp lại:

.....

4. Hồ sơ gồm có: văn bản, tài liệu chứng minh hoặc văn bản cam kết về việc giấy công nhận bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác.

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy công nhận.

Kính đề nghị Quý Cơ quan xem xét và cấp lại Giấy công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

CÁ NHÂN YÊU CẦU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục III

Công nhận tổ chức, cá nhân hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số III.14	GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI) CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị công nhận: UBND các tỉnh, thành phố trung ương
------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRUNG ƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN (CẤP LẠI)
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO

Số:/CG-HTĐMST&KNST

Cấp lần đầu: ngày....tháng....năm

Cấp lại lần thứ...: ngày... tháng... năm

Tên cá nhân:.....

Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu

Số.....cấpngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ thường trú:

Cơ quan công tác (nếu có):.....

Là chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(theo Quyết định số.....ngày....tháng.....năm.....của UBND các tỉnh, thành phố
trực thuộc trung ương)

Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp lần đầu

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP
GIẤY CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mặt sau Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

Chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo được cấp Giấy công nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy công nhận nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy công nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy công nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục cấp lại tại cơ quan cấp Giấy công nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy công nhận.*

PHỤ LỤC IV

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục IV	Báo cáo định kỳ
Mẫu số IV.01	Báo cáo định kỳ của tổ chức đổi mới sáng tạo cấp quốc gia
Mẫu số IV.02	Báo cáo định kỳ của tổ chức đổi mới sáng tạo cấp tỉnh
Mẫu số IV.03	Báo cáo định kỳ của tổ chức đổi mới sáng tạo
Mẫu số IV.04	Báo cáo định kỳ của cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số IV.05	Báo cáo định kỳ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
Mẫu số IV.06	Báo cáo định kỳ của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia
Mẫu số IV.07	Báo cáo định kỳ của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh
Mẫu số IV.08	Báo cáo định kỳ của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

Phụ lục IV**Báo cáo định kỳ**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IV.01	BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA Kỳ báo cáo: Năm... (Từ ngày... tháng... năm... đến ngày tháng năm....)	Đơn vị báo cáo: Tên trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	---

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(nếu có)
**TÊN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày tháng năm

BÁO CÁO**Tình hình hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia**

Kỳ báo cáo:..... Năm ...

(Từ ngày tháng năm ... đến ngày tháng năm ...)

Kính gửi:

I. Thông tin chung

- Tên trung tâm:
- Loại hình:
 - ☐ Đơn vị sự nghiệp công lập
 - ☐ Doanh nghiệp
 - ☐ Tổ chức. Nêu rõ loại hình:.....
- Văn bản chứng minh tư cách pháp nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Số điện thoại:
- Email:.....
- Người đại diện theo pháp luật

Họ và tên: Chức vụ:

Số điện thoại: Email:

II. Kết quả thực hiện hoạt động theo thuyết minh

Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động đã nêu trong thuyết minh yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

2.1. Sản phẩm mới, quy trình mới 1

2.1.1. Hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới đã thực hiện đến thời điểm báo cáo

2.1.2. Thông tin đặc tính của sản phẩm mới, quy trình mới đến thời điểm báo cáo

2.1.3. Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh đã thực hiện đến thời điểm báo cáo

2.1.4. Giá trị gia tăng và hiệu quả kinh tế - xã hội đến thời điểm báo cáo

2.1.5. Kết quả đã triển khai theo lộ trình đề duy trì liên tục sản phẩm mới, quy trình mới đến thời điểm báo cáo

2.2. Sản phẩm mới, quy trình mới 2, 3, 4...

Thuyết minh tương tự như Sản phẩm mới, quy trình mới 1.

III. Kết quả áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

Thuyết minh các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia đã được áp dụng trong kỳ báo cáo và kết quả.

IV. Tổng hợp kết quả hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh¹

Tên chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện	
A	B	1	
		Triệu đồng	1000 USD
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
<i>Trong đó: thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp phải nộp</i>	03		
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (04 = 01 - 02)	04		
Trong đó: - Doanh thu thuần bán hàng	05		
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	06		
Chia theo ngành hoạt động			

¹ Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 03 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: “Quy định Hệ thống Biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài”.

- Ngành sản xuất kinh doanh chính			
- Các ngành sản xuất kinh doanh khác			
+ Ngành			
+ Ngành			
4. Giá vốn hàng bán	07		
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (08 = 04 - 07)	08		
6. Doanh thu hoạt động tài chính	09		
7. Chi phí tài chính	10		
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	11		
8. Chi phí quản lý kinh doanh (gồm chi phí bán hàng, chi phí quản lý DN)	12		
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (13 = 08 + 09 - 10 - 12)	13		
10. Thu nhập khác	14		
11. Chi phí khác	15		
12. Lợi nhuận khác (16 = 14 - 15)	16		
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (17 = 13 + 16)	17		
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (Gồm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành + hoãn lại)	18		
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (19 = 17 - 18)	19		

4.2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước²

Tên chỉ tiêu	Mã số	Số phát sinh phải nộp trong năm (<i>không tính năm trước chuyển sang</i>)		Số đã nộp trong năm	
A	B	1		2	
		Triệu đồng	1000 USD	Triệu	1000

² Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

				đồng	USD
Tổng số thuế và các khoản phí, lệ phí phải nộp nhà nước	01				
<i>Trong đó:</i>	02				
- Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa					
- Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	03				
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	04				
- Thuế xuất khẩu	05				
- Thuế nhập khẩu	06				

4. 3. Vốn đầu tư thực hiện trong năm³

Tổng mức đầu tư của trung tâm/dự án theo kế hoạch:..... Triệu đồng

..... 1000 USD

Tỷ lệ vốn đầu tư của trung tâm/dự án theo kế hoạch (%):

- *Tăng TSCĐ hoặc bổ sung vốn lưu động*.....

- *Khác*

Tổng số **100%**

Thực hiện vốn đầu tư phát triển	Mã số	Thực hiện	
A	B	1	
		Triệu đồng	1000 USD
Tổng số (01 = 02 + 05 + 16 + 19 = 20 + 28 + 29 + 30 + 31)	01		
A. Chia theo nguồn vốn			
1. Vốn ngân sách Nhà nước (02 = 03 + 04)	02		
- Ngân sách Trung ương	03		
- Ngân sách địa phương	04		
2. Vốn vay (05 = 06 + 07 + 10)	05		
- Trái phiếu chính phủ	06		

³ Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

- Vốn tín dụng đầu tư phát triển	07		
+ Vốn trong nước	08		
+ Vốn nước ngoài (ODA)	09		
- Vốn vay khác ($10 = 11 + 12 + 13 + 14 + 15$)	10		
+ Vay ngân hàng trong nước	11		
+ Vay trong nước khác	12		
+ Vay ngân hàng nước ngoài	13		
+ Vay nước ngoài khác	14		
+ Vay công ty mẹ	15		
3. Vốn tự có ($16 = 17 + 18$)	16		
- Bên Việt Nam	17		
- Bên nước ngoài	18		
4. Vốn huy động từ các nguồn khác	19		
B. Chia theo khoản mục đầu tư			
1. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản ($20 = 21 + 22 + 24$)	20		
<i>Chia ra:</i>			
- Xây lắp	21		
- Máy móc, thiết bị	22		
<i>Trong đó:</i> Máy móc, thiết bị đã qua sử dụng	23		
- Khác	24		
<i>Trong đó:</i> + Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng	25		
+ Chi phí đào tạo công nhân kỹ thuật và cán bộ quản lý sản xuất	26		
+ Tiền thuê đất hoặc mua quyền sử dụng đất	27		
2. Vốn đầu tư mua sắm tài sản cố định dùng cho sản xuất không qua XD CB	28		
3. Vốn đầu tư sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định	29		

4. Vốn đầu tư bổ sung vốn lưu động	30		
5. Vốn đầu tư khác	31		
C. Chia theo ngành kinh tế			
- Ngành...			
- Ngành...			
D. Chia theo tỉnh, thành phố trực thuộc TW có dự án/công trình đầu tư trong năm	Mã tỉnh/TP		
Tỉnh, thành phố.....			
Tỉnh, thành phố.....			

4.4. Hoạt động đổi mới sáng tạo⁴

4.4.1. Chi phí đầu tư cho hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới

	Mã số	Tổng số		Chia theo nguồn							
				Ngân sách Nhà nước		Vốn của trung tâm		Vốn từ nước ngoài		Vốn từ nguồn khác	
A	B	1 = 2 +...+5		2		3		4		5	
		Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD
Tổng chi phí cho hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới	01										
Trong đó:	02										
+ Nghiên cứu ứng dụng											
+ Phát triển công nghệ	03										
+ Triển khai	04										

⁴ Tham chiếu Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

thực nghiệm											
+ Sản xuất thử nghiệm	05										
+ Nhận chuyển giao công nghệ	06										
+ Khai thác tài sản trí tuệ	07										
+ Hoạt động khác	08										

4.4.2. Chi phí đầu tư cho hoạt động áp dụng sản phẩm mới, quy trình mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh⁵

	Mã số	Tổng số		Chia theo nguồn							
				Ngân sách Nhà nước		Vốn của trung tâm		Vốn từ nước ngoài		Vốn từ nguồn khác	
A	B	1 = 2 +...+5		2		3		4		5	
		Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD
Tổng chi phí cho hoạt động áp dụng sản phẩm mới, quy trình mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh	01										
Trong đó: + Trực tiếp áp dụng	02										
+ Chuyển giao công nghệ	03										

⁵ Tham khảo Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

+ Chuyển giao quy trình	04										
+ Sản xuất thử nghiệm	05										
+ Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ	06										
+ Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn	07										

4.4.3 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ sản phẩm mới, quy trình mới

STT	Tên sản phẩm mới, quy trình mới	Doanh thu từ sản phẩm (tính trung bình/năm) (triệu đồng)	Lợi nhuận (tính trung bình/năm) (triệu đồng)	Ghi chú
1	Sản phẩm mới, quy trình mới 1			
2	Sản phẩm mới, quy trình mới 2,...			

4.4.4. Danh mục hợp đồng dịch vụ chuyển giao công nghệ, quy trình, quyền sở hữu trí tuệ, kỹ thuật chuyên môn

Hợp đồng	Bên chuyển giao	Bên nhận chuyển giao	Thời gian ký kết	Thời gian thực hiện	Tổng giá trị hợp đồng (triệu đồng)	Hiệu quả kinh tế - xã hội
I. Chuyển giao công nghệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
II. Chuyển giao quy trình						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
III. Chuyển						

giao quyền sở hữu trí tuệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
IV. Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						

4.5. Thống kê nhân lực của đơn vị (tính đến tháng .../20...)

Tên phòng/ ban của trung tâm		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng lao động	Số lượng người trực tiếp làm nghiên cứu, ứng dụng, CGCN và ĐMST	Trình độ chuyên môn				
						Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học, Cao đẳng	Kỹ thuật viên	Khác

4.6. Kết quả hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý, kỹ thuật viên giai đoạn -

Năm	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Kỹ thuật viên	Kiểm định viên	Thử nghiệm viên	Chuyên viên tư vấn ISO	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ khác

V. Đánh giá

5.1. Đánh giá chung về hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

a) Mức đạt mục tiêu

b) Thuận lợi

c) Khó khăn vướng mắc

5.2. Đánh giá đối với sản phẩm mới, quy trình mới 1

a) Mức đạt mục tiêu

b) Thuận lợi

c) Khó khăn vướng mắc

5.3. Đánh giá đối với sản phẩm mới, quy trình mới 2, 3, 4,...

a) Mức đạt mục tiêu

b) Thuận lợi

c) Khó khăn vướng mắc

5.4. Đánh giá đối với chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

a) Mức đạt mục tiêu

b) Thuận lợi

c) Khó khăn vướng mắc

VI. Kiến nghị, đề xuất

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trong báo cáo./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục IV**Báo cáo định kỳ**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IV.02	BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH Kỳ báo cáo: Năm... (Từ ngày... tháng... năm... đến ngày tháng năm....)	Đơn vị báo cáo: Tên trung tâm chức đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	--

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(nếu có)
**TÊN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

Kỳ báo cáo:..... Năm ...

(Từ ngày tháng năm ... đến ngày tháng năm ...)

Kính gửi:

I. Thông tin chung

- Tên trung tâm:

- Loại hình:

☐ Đơn vị sự nghiệp công lập

☐ Doanh nghiệp

☐ Tổ chức. Nêu rõ loại hình:.....

- Văn bản chứng minh tư cách pháp nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Số điện thoại:

- Email:.....

- Người đại diện theo pháp luật

Họ và tên:

Chức vụ:

Số điện thoại:

Email:

II. Kết quả thực hiện hoạt động theo thuyết minh

Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động đã nêu trong thuyết minh yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

2.1. Sản phẩm mới, quy trình mới 1

2.1.1. Hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới đã thực hiện đến thời điểm báo cáo

2.1.2. Thông tin đặc tính của sản phẩm mới, quy trình mới đến thời điểm báo cáo

2.1.3. Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh đã thực hiện đến thời điểm báo cáo

2.1.4. Giá trị gia tăng và hiệu quả kinh tế - xã hội đến thời điểm báo cáo

2.1.5. Kết quả đã triển khai theo lộ trình để duy trì liên tục sản phẩm mới, quy trình mới đến thời điểm báo cáo

2.2. Sản phẩm mới, quy trình mới 2, 3, 4...

Thuyết minh tương tự như Sản phẩm mới, quy trình mới 1

III. Kết quả áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

Thuyết minh các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh đã được áp dụng trong kỳ báo cáo và kết quả.

IV. Tổng hợp kết quả hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh¹

Tên chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện	
A	B	1	
		Triệu đồng	1000 USD
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
<i>Trong đó: thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp phải nộp</i>	03		
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (04 = 01 - 02)	04		
Trong đó: - Doanh thu thuần bán hàng	05		
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	06		
Chia theo ngành hoạt động			

¹ Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 03 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: “Quy định Hệ thống Biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài”.

- Ngành sản xuất kinh doanh chính			
- Các ngành sản xuất kinh doanh khác			
+ Ngành			
+ Ngành			
4. Giá vốn hàng bán	07		
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (08 = 04 - 07)	08		
6. Doanh thu hoạt động tài chính	09		
7. Chi phí tài chính	10		
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	11		
8. Chi phí quản lý kinh doanh (gồm chi phí bán hàng, chi phí quản lý DN)	12		
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (13 = 08 + 09 - 10 - 12)	13		
10. Thu nhập khác	14		
11. Chi phí khác	15		
12. Lợi nhuận khác (16 = 14 - 15)	16		
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (17 = 13 + 16)	17		
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (Gồm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành + hoãn lại)	18		
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (19 = 17 - 18)	19		

4.2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước²

Tên chỉ tiêu	Mã số	Số phát sinh phải nộp trong năm (<i>không tính năm trước chuyển sang</i>)		Số đã nộp trong năm	
A	B	1		2	
		Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD

²Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

Tổng số thuế và các khoản phí, lệ phí phải nộp nhà nước	01				
<i>Trong đó:</i>	02				
- Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa					
- Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	03				
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	04				
- Thuế xuất khẩu	05				
- Thuế nhập khẩu	06				

4.3. Vốn đầu tư thực hiện trong năm³

Tổng mức đầu tư của trung tâm/dự án theo kế hoạch:..... Triệu đồng
 1000 USD

Tỷ lệ vốn đầu tư của trung tâm/dự án theo kế hoạch (%):

- *Tăng TSCĐ hoặc bổ sung vốn lưu động*.....

- *Khác*

Tổng số **100%**

Thực hiện vốn đầu tư phát triển	Mã số	Thực hiện	
A	B	1	
		Triệu đồng	1000 USD
Tổng số (01 = 02 + 05 + 16 + 19 = 20 + 28 + 29 + 30 + 31)	01		
A. Chia theo nguồn vốn			
1. Vốn ngân sách Nhà nước (02 = 03 + 04)	02		
- Ngân sách Trung ương	03		
- Ngân sách địa phương	04		
2. Vốn vay (05 = 06 + 07 + 10)	05		
- Trái phiếu chính phủ	06		
- Vốn tín dụng đầu tư phát triển	07		
+ Vốn trong nước	08		

³ Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

+ Vốn nước ngoài (ODA)	09		
- Vốn vay khác ($10 = 11 + 12 + 13 + 14 + 15$)	10		
+ Vay ngân hàng trong nước	11		
+ Vay trong nước khác	12		
+ Vay ngân hàng nước ngoài	13		
+ Vay nước ngoài khác	14		
+ Vay công ty mẹ	15		
3. Vốn tự có ($16 = 17 + 18$)	16		
- Bên Việt Nam	17		
- Bên nước ngoài	18		
4. Vốn huy động từ các nguồn khác	19		
B. Chia theo khoản mục đầu tư			
1. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản ($20 = 21 + 22 + 24$)	20		
<i>Chia ra:</i>			
- Xây lắp	21		
- Máy móc, thiết bị	22		
<i>Trong đó:</i> Máy móc, thiết bị đã qua sử dụng	23		
- Khác	24		
<i>Trong đó:</i> + Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng	25		
+ Chi phí đào tạo công nhân kỹ thuật và cán bộ quản lý sản xuất	26		
+ Tiền thuê đất hoặc mua quyền sử dụng đất	27		
2. Vốn đầu tư mua sắm tài sản cố định dùng cho sản xuất không qua XD CB	28		
3. Vốn đầu tư sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định	29		
4. Vốn đầu tư bổ sung vốn lưu động	30		
5. Vốn đầu tư khác	31		
C. Chia theo ngành kinh tế			

- Ngành...			
- Ngành...			
D. Chia theo tỉnh, thành phố trực thuộc TW có dự án/công trình đầu tư trong năm	Mã tỉnh/TP		
Tỉnh, thành phố.....			
Tỉnh, thành phố.....			

4.4. Hoạt động đổi mới sáng tạo⁴

4.4.1. Chi phí đầu tư cho hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới

	Mã số	Tổng số		Chia theo nguồn							
				Ngân sách Nhà nước		Vốn của DN		Vốn từ nước ngoài		Vốn từ nguồn khác	
A	B	1 = 2 +...+5		2		3		4		5	
		Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD
Tổng chi phí cho hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới	01										
Trong đó:	02										
+ Nghiên cứu ứng dụng											
+ Phát triển công nghệ	03										
+ Triển khai thực nghiệm	04										
+ Sản xuất thử nghiệm	05										
+ Nhận	06										

⁴ Tham chiếu Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

chuyển giao công nghệ											
+ Nhận chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ	07										
+ Hoạt động khác	08										

4.4.2. Chi phí đầu tư cho hoạt động áp dụng sản phẩm mới, quy trình mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh⁵

	Mã số	Tổng số		Chia theo nguồn							
				Ngân sách Nhà nước		Vốn của DN		Vốn từ nước ngoài		Vốn từ nguồn khác	
A	B	1 = 2 +...+5		2		3		4		5	
		Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD
Tổng chi phí cho hoạt động áp dụng sản phẩm mới, quy trình mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh	01										
Trong đó: + Trực tiếp áp dụng	02										
+ Chuyển giao công nghệ	03										
+ Chuyển giao quy trình	04										

⁵ Tham khảo Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

+ Sản xuất thử nghiệm	05										
+ Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ	06										
+ Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn	07										

4.4.3 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ sản phẩm mới, quy trình mới

STT	Tên sản phẩm mới, quy trình mới	Doanh thu từ sản phẩm (tính trung bình/năm) (triệu đồng)	Lợi nhuận (tính trung bình/năm) (triệu đồng)	Ghi chú
1	Sản phẩm mới, quy trình mới 1			
2	Sản phẩm mới, quy trình mới 2,...			

4.4.4. Danh mục hợp đồng dịch vụ chuyển giao công nghệ, quy trình, quyền sở hữu trí tuệ, kỹ thuật chuyên môn

Hợp đồng	Bên chuyển giao	Bên nhận chuyển giao	Thời gian ký kết	Thời gian thực hiện	Tổng giá trị hợp đồng (triệu đồng)	Hiệu quả kinh tế - xã hội
I. Chuyển giao công nghệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
II. Chuyển giao quy trình						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
III. Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ						

Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
IV. Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						

4.5. Thông kê nhân lực của trung tâm (tính đến tháng .../20...)

Tên phòng/ ban của đơn vị	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng lao động	Số lượng người trực tiếp làm nghiên cứu, ứng dụng, CGCN và ĐMST	Trình độ chuyên môn				
					Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học, Cao đẳng	Kỹ thuật viên	Khác

4.6. Kết quả hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý, kỹ thuật viên giai đoạn -

Năm	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Kỹ thuật viên	Kiểm định viên	Thử nghiệm viên	Chuyên viên tư vấn ISO	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ khác

V. Đánh giá

5.1. Đánh giá chung về hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

5.2. Đánh giá đối với sản phẩm mới, quy trình mới 1

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

5.3. Đánh giá đối với sản phẩm mới, quy trình mới 2, 3, 4,...

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

5.4. Đánh giá đối với chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

VI. Kiến nghị, đề xuất

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trong báo cáo./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục IV**Báo cáo định kỳ**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IV.03	BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO <i>Kỳ báo cáo: Năm...</i> <i>(Từ ngày... tháng... năm... đến ngày tháng năm....)</i>	Đơn vị báo cáo: Tên trung tâm chức đổi mới sáng tạo Đơn vị nhận báo cáo: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
-------------------------	---	--

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(nếu có)
TÊN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày tháng năm

BÁO CÁO**Tình hình hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo**

Kỳ báo cáo:..... Năm ...

(Từ ngày tháng năm ... đến ngày tháng năm ...)

Kính gửi:

I. Thông tin chung

- Tên trung tâm:
- Loại hình:
 - ☐ Đơn vị sự nghiệp công lập
 - ☐ Doanh nghiệp
 - ☐ Tổ chức. Nêu rõ loại hình:.....
- Văn bản chứng minh tư cách pháp nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Số điện thoại:
- Email:.....
- Người đại diện theo pháp luật

Họ và tên:

Chức vụ:

Số điện thoại:

Email:

II. Kết quả thực hiện hoạt động theo thuyết minh

Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động đã nêu trong thuyết minh yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo

2.1. Sản phẩm mới, quy trình mới 1

2.1.1. Hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới đã thực hiện đến thời điểm báo cáo

2.1.2. Thông tin đặc tính của sản phẩm mới, quy trình mới đến thời điểm báo cáo

2.1.3. Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh đã thực hiện đến thời điểm báo cáo

2.1.4. Giá trị gia tăng và hiệu quả kinh tế - xã hội đến thời điểm báo cáo

2.1.5. Kết quả đã triển khai theo lộ trình để duy trì liên tục sản phẩm mới, quy trình mới đến thời điểm báo cáo

2.2. Sản phẩm mới, quy trình mới 2, 3, 4...

Thuyết minh tương tự như Sản phẩm mới, quy trình mới 1

III. Kết quả áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

Thuyết minh các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích trung tâm đổi mới sáng tạo đã được áp dụng trong kỳ báo cáo và kết quả.

IV. Tổng hợp kết quả hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh¹

Tên chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện	
A	B	1	
		Triệu đồng	1000 USD
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
<i>Trong đó: thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp phải nộp</i>	03		
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (04 = 01 - 02)	04		
Trong đó: - Doanh thu thuần bán hàng	05		
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	06		
<i>Chia theo ngành hoạt động</i>			

¹ Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 03 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: “*Quy định Hệ thống Biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài*”.

- Ngành sản xuất kinh doanh chính			
- Các ngành sản xuất kinh doanh khác			
+ Ngành			
+ Ngành			
4. Giá vốn hàng bán	07		
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (08 = 04 - 07)	08		
6. Doanh thu hoạt động tài chính	09		
7. Chi phí tài chính	10		
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	11		
8. Chi phí quản lý kinh doanh (gồm chi phí bán hàng, chi phí quản lý DN)	12		
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (13 = 08 + 09 - 10 - 12)	13		
10. Thu nhập khác	14		
11. Chi phí khác	15		
12. Lợi nhuận khác (16 = 14 - 15)	16		
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (17 = 13 + 16)	17		
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (Gồm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành + hoãn lại)	18		
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (19 = 17 - 18)	19		

4.2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước²

Tên chỉ tiêu	Mã số	Số phát sinh phải nộp trong năm (<i>không tính năm trước chuyển sang</i>)		Số đã nộp trong năm	
A	B	1		2	
		Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD

²Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

Tổng số thuế và các khoản phí, lệ phí phải nộp nhà nước	01				
<i>Trong đó:</i>	02				
- Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa					
- Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	03				
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	04				
- Thuế xuất khẩu	05				
- Thuế nhập khẩu	06				

4.3. Vốn đầu tư thực hiện trong năm³

Tổng mức đầu tư của trung tâm/dự án theo kế hoạch:..... Triệu đồng
 1000 USD

Tỷ lệ vốn đầu tư của trung tâm/dự án theo kế hoạch (%):

- *Tăng TSCĐ hoặc bổ sung vốn lưu động*.....

- *Khác*

Tổng số **100%**

Thực hiện vốn đầu tư phát triển	Mã số	Thực hiện	
A	B	1	
		Triệu đồng	1000 USD
Tổng số (01 = 02 + 05 + 16 + 19 = 20 + 28 + 29 + 30 + 31)	01		
A. Chia theo nguồn vốn			
1. Vốn ngân sách Nhà nước (02 = 03 + 04)	02		
- Ngân sách Trung ương	03		
- Ngân sách địa phương	04		
2. Vốn vay (05 = 06 + 07 + 10)	05		
- Trái phiếu chính phủ	06		
- Vốn tín dụng đầu tư phát triển	07		
+ Vốn trong nước	08		

³ Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

+ Vốn nước ngoài (ODA)	09		
- Vốn vay khác ($10 = 11 + 12 + 13 + 14 + 15$)	10		
+ Vay ngân hàng trong nước	11		
+ Vay trong nước khác	12		
+ Vay ngân hàng nước ngoài	13		
+ Vay nước ngoài khác	14		
+ Vay công ty mẹ	15		
3. Vốn tự có ($16 = 17 + 18$)	16		
- Bên Việt Nam	17		
- Bên nước ngoài	18		
4. Vốn huy động từ các nguồn khác	19		
B. Chia theo khoản mục đầu tư			
1. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản ($20 = 21 + 22 + 24$)	20		
<i>Chia ra:</i>			
- Xây lắp	21		
- Máy móc, thiết bị	22		
<i>Trong đó:</i> Máy móc, thiết bị đã qua sử dụng	23		
- Khác	24		
<i>Trong đó:</i> + Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng	25		
+ Chi phí đào tạo công nhân kỹ thuật và cán bộ quản lý sản xuất	26		
+ Tiền thuê đất hoặc mua quyền sử dụng đất	27		
2. Vốn đầu tư mua sắm tài sản cố định dùng cho sản xuất không qua XD CB	28		
3. Vốn đầu tư sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định	29		
4. Vốn đầu tư bổ sung vốn lưu động	30		
5. Vốn đầu tư khác	31		
C. Chia theo ngành kinh tế			

- Ngành...			
- Ngành...			
D. Chia theo tỉnh, thành phố trực thuộc TW có dự án/công trình đầu tư trong năm	Mã tỉnh/TP		
Tỉnh, thành phố.....			
Tỉnh, thành phố.....			

4.4. Hoạt động đổi mới sáng tạo⁴

4.4.1. Chi phí đầu tư cho hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới

	Mã số	Tổng số		Chia theo nguồn							
				Ngân sách Nhà nước		Vốn của DN		Vốn từ nước ngoài		Vốn từ nguồn khác	
A	B	1 = 2 +...+5		2		3		4		5	
		Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD
Tổng chi phí cho hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới	01										
Trong đó:	02										
+ Nghiên cứu ứng dụng											
+ Phát triển công nghệ	03										
+ Triển khai thực nghiệm	04										
+ Sản xuất thử nghiệm	05										
+ Nhận	06										

⁴ Tham chiếu Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

chuyển giao công nghệ											
+ Nhận chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ	07										
+ Hoạt động khác	08										

4.4.2. Chi phí đầu tư cho hoạt động áp dụng sản phẩm mới, quy trình mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh⁵

	Mã số	Tổng số		Chia theo nguồn							
				Ngân sách Nhà nước		Vốn của DN		Vốn từ nước ngoài		Vốn từ nguồn khác	
A	B	1 = 2 +...+5		2		3		4		5	
		Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD	Triệu đồng	1000 USD
Tổng chi phí cho hoạt động áp dụng sản phẩm mới, quy trình mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh	01										
Trong đó: + Trực tiếp áp dụng	02										
+ Chuyển giao công nghệ	03										
+ Chuyển giao quy trình	04										

⁵ Tham khảo Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT

+ Sản xuất thử nghiệm	05										
+ Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ	06										
+ Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn	07										

4.4.3 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ sản phẩm mới, quy trình mới

STT	Tên sản phẩm mới, quy trình mới	Doanh thu từ sản phẩm (tính trung bình/năm) (triệu đồng)	Lợi nhuận (tính trung bình/năm) (triệu đồng)	Ghi chú
1	Sản phẩm mới, quy trình mới 1			
2	Sản phẩm mới, quy trình mới 2,...			

4.4.4. Danh mục hợp đồng dịch vụ chuyển giao công nghệ, quy trình, quyền sở hữu trí tuệ, kỹ thuật chuyên môn

Hợp đồng	Bên chuyển giao	Bên nhận chuyển giao	Thời gian ký kết	Thời gian thực hiện	Tổng giá trị hợp đồng (triệu đồng)	Hiệu quả kinh tế - xã hội
I. Chuyển giao công nghệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
II. Chuyển giao quy trình						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
III. Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ						

Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
IV. Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						

4.5. Thông kê nhân lực của trung tâm (tính đến tháng .../20...)

Tên phòng/ ban của đơn vị	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng lao động	Số lượng người trực tiếp làm nghiên cứu, ứng dụng, CGCN và ĐMST	Trình độ chuyên môn				
					Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học, Cao đẳng	Kỹ thuật viên	Khác

4.6. Kết quả hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý, kỹ thuật viên giai đoạn -

Năm	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Kỹ thuật viên	Kiểm định viên	Thử nghiệm viên	Chuyên viên tư vấn ISO	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ khác

V. Đánh giá

5.1. Đánh giá chung về hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

5.2. Đánh giá đối với sản phẩm mới, quy trình mới 1

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

5.3. Đánh giá đối với sản phẩm mới, quy trình mới 2, 3, 4,...

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

5.4. Đánh giá đối với chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

VI. Kiến nghị, đề xuất

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trong báo cáo./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục IV**Báo cáo định kỳ**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IV.04	BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA CÁ NHÂN, NHÓM CÁ NHÂN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO <i>Kỳ báo cáo: Năm...</i> <i>(Từ ngày... tháng... năm... đến ngày tháng năm....)</i>	Đơn vị báo cáo: Tên cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận báo cáo: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
-------------------------	---	---

TÊN CÁ NHÂN, NHÓM CÁ
NHÂN BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày tháng năm

BÁO CÁO**Tình hình hoạt động của cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo**

Kỳ báo cáo: năm ...

(Từ ngày tháng năm ... đến ngày tháng năm ...)

Kính gửi:

1. Thông tin chung

1.1. Tên cá nhân, nhóm cá nhân¹ đề nghị:

- Số định danh cá nhân/CCCD/Hộ chiếu số: ... ngày cấp ... nơi cấp ...

- Địa chỉ liên hệ:

- Điện thoại

Email:

1.2. Tên dự án (nếu có)

- Địa điểm thực hiện dự án:

- Thực hiện dự án khởi nghiệp sáng tạo (tên dự án) theo Quyết định đầu tư, Giấy phép đầu tư, Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)

II. Kết quả thực hiện hoạt động theo thuyết minh

¹ Trường hợp là nhóm cá nhân ghi tên người đại diện nhóm.

Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động đã nêu trong thuyết minh yêu cầu công nhận cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo

STT	Nội dung dự án khởi nghiệp sáng tạo	Kết quả đạt được
1	Kế hoạch thực hiện dự án	
2	Giải pháp công nghệ, tài sản trí tuệ được khai thác sử dụng	
3	Phiên bản mẫu của sản phẩm. dịch vụ để thử nghiệm ý tưởng	
4	Thị trường, khách hàng mục tiêu kênh phân phối chính thức; tốc độ tăng trưởng quy mô của thị trường; số lượng khách hàng/người dùng, khối lượng sản phẩm/dịch vụ tiêu thụ; mức tăng trưởng doanh thu,...	

III. Kết quả áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

Báo cáo các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích đã được áp dụng trong kỳ báo cáo và kết quả (thuế, tín dụng, ...)

V. Đánh giá chung

VI. Kiến nghị, đề xuất

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trong báo cáo./.

....., ngày tháng năm
CÁ NHÂN/ NHÓM CÁ NHÂN BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục IV**Báo cáo định kỳ**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IV.05	BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO <i>Kỳ báo cáo: Năm...</i> <i>(Từ ngày... tháng... năm... đến ngày tháng năm....)</i>	Đơn vị báo cáo: Tên doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận báo cáo: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
-------------------------	--	--

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(nếu có)
TÊN DOANH NGHIỆP KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày tháng năm

BÁO CÁO**Tình hình hoạt động của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

Kỳ báo cáo: năm ...

(Từ ngày tháng năm ... đến ngày tháng năm ...)

Kính gửi:

I. Thông tin chung

1.1. Tên doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

- Địa chỉ trụ sở:

- Điện thoại/Email:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

- Giấy công nhận doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

1.2. Đại diện doanh nghiệp

- Họ và tên: Chức vụ:

- Căn cước/CCCD/Hộ chiếu số: ...ngày ...tháng ...năm...nơi cấp

- Địa chỉ liên hệ:

- Điện thoại: Email:

II. Kết quả thực hiện hoạt động theo thuyết minh

Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động đã nêu trong thuyết minh yêu cầu công nhận doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo)

III. Kết quả áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

Báo cáo các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích đã được áp dụng trong kỳ báo cáo và kết quả (thuế, đất đai, tín dụng,...)

IV. Đánh giá chung**V. Kiến nghị, đề xuất**

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trong báo cáo./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục IV**Báo cáo định kỳ**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IV.06	BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA Kỳ báo cáo: Năm... (Từ ngày... tháng... năm... đến ngày tháng năm....)	Đơn vị báo cáo: Tên tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	---	---

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
 (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

Kỳ báo cáo:..... Năm ...

(Từ ngày tháng năm ... đến ngày tháng năm ...)

Kính gửi:

1. Tên tổ chức

Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị:

Trụ sở tổ chức/doanh nghiệp:

Địa chỉ tổ chức/doanh nghiệp:

Số điện thoại:

Email:

Website:

2. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp

Họ và tên:

Chức vụ:

Điện thoại:

Email:

II. Kết quả thực hiện hoạt động theo Đơn yêu cầu công nhận

Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động đã nêu trong Thuyết minh yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia.

Kết quả thực hiện các hoạt động hỗ trợ

STT	Các hoạt động đã thực hiện hỗ trợ (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn một loại hoạt động đã thực hiện)	Kết quả hoạt động hỗ trợ (Số lượng; tên đơn vị được hỗ trợ; kinh phí thực hiện)
1	Hỗ trợ tìm kiếm, phân tích, đánh giá, lựa chọn công nghệ phục vụ phát triển sản phẩm mới, dịch vụ mới	☐
2	Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn và phổ biến, nhân rộng công nghệ, tiến bộ kỹ thuật	☐
3	Cung cấp dịch vụ thiết kế, chế tạo, thử nghiệm công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng; dịch vụ giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý; dịch vụ công nhận tổ chức đánh giá sự phù hợp	☐
4	Cung cấp trang thiết bị và cơ sở vật chất kỹ thuật, hỗ trợ kỹ thuật, phát triển, kiểm thử và tối ưu hóa công nghệ, sản phẩm, dịch vụ cho tổ chức, cá nhân	☐
5	Cung cấp chuyên gia, hỗ trợ tư vấn xây dựng hồ sơ, đăng ký sở hữu trí tuệ; khai thác, quản trị tài sản trí tuệ; tư vấn, hỗ trợ hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ tư vấn pháp lý cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐
6	Cung cấp, triển khai các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, tư vấn lập kế hoạch, chiến lược phát triển, quản lý kinh doanh, pháp lý, tài chính, đàm phán, đánh giá, thẩm định giá, chuyển giao, hấp thụ công nghệ	☐
7	Cung cấp các chương trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo	☐
8	Cung cấp không gian làm việc chung, không gian trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng phục vụ cho hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐

9	Hỗ trợ xây dựng chiến lược gọi vốn, huy động vốn cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; kết nối đầu tư, tài chính, thương mại cho tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
10	Tổ chức hoạt động trình diễn kết nối cung - cầu công nghệ, các sự kiện về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	
11	Cung cấp các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ cần thiết khác cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo (Vui lòng ghi rõ:)	☐	

2.4. Kết quả trong nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

2.5. Kết quả đánh giá khả năng hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước

2.6. Nhân lực làm việc (tổng số người, số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động)

2.7. Kết quả hỗ trợ hoặc đảm bảo, cam kết đảm bảo hỗ trợ hằng năm cho dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, hoặc kết nối đầu tư cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Danh sách dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã được hỗ trợ hoặc cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được kết nối với quỹ đầu tư; hoặc Bản cam kết hỗ trợ dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoặc cam kết kết nối cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo)

III. Kết quả áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

Thuyết minh các chính sách ưu đãi, hỗ trợ tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia đã được áp dụng trong kỳ báo cáo và kết quả.

IV. Tổng hợp kết quả hoạt động của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

4.1. Kết quả tình hình tài chính của tổ chức trong năm

Tổ chức lựa chọn kê khai theo bảng phù hợp với loại hình hoạt động.

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung (Đối với tổ chức là đơn vị sự nghiệp công lập) ¹	Số tiền
1	Tổng kinh phí chi thường xuyên	
2	Tổng kinh phí do thực hiện chương trình, đề tài, dự án cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở	
3	Tổng kinh phí do tài trợ của tổ chức, cá nhân	
4	Tổng kinh phí thu sự nghiệp (thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, áp dụng kết quả nghiên cứu, bán sản phẩm, đào tạo, dịch vụ khoa học và công nghệ khác và sản xuất - kinh doanh các sản phẩm là kết quả nghiên cứu)	
5	Tổng doanh thu	
6	Số tiền nộp thuế	
7	Thu nhập bình quân tháng của cán bộ, công nhân viên	

Tên chỉ tiêu (Đối với tổ chức là doanh nghiệp) ²	Mã số	Thực hiện	
		Triệu đồng	1000 USD
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
<i>Trong đó: thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp phải nộp</i>	03		

¹ Điểm a khoản 1 Điều 14 Thông tư 03/2014/TT-BKHCN hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ (quy định Mẫu báo cáo tình hình hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ công lập)

² Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 03 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: “Quy định Hệ thống Biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài”.

3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (04 = 01 - 02)	04		
Trong đó: - Doanh thu thuần bán hàng	05		
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	06		
<i>Chia theo ngành hoạt động</i>			
- Ngành sản xuất kinh doanh chính			
- Các ngành sản xuất kinh doanh khác			
+ Ngành			
+ Ngành			
4. Giá vốn hàng bán	07		
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (08 = 04 - 07)	08		
6. Doanh thu hoạt động tài chính	09		
7. Chi phí tài chính	10		
<i>Trong đó:</i> Chi phí lãi vay	11		
8. Chi phí quản lý kinh doanh (gồm chi phí bán hàng, chi phí quản lý DN)	12		
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (13 = 08 + 09 - 10 - 12)	13		
10. Thu nhập khác	14		
11. Chi phí khác	15		
12. Lợi nhuận khác (16 = 14 - 15)	16		
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (17 = 13 + 16)	17		
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (Gồm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành + hoãn lại)	18		
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (19 = 17 - 18)	19		

4.2. Danh mục hỗ trợ hợp đồng dịch vụ chuyển giao công nghệ, quy trình, quyền sở hữu trí tuệ, kỹ thuật chuyên môn

Hợp đồng	Bên chuyển giao	Bên nhận chuyển giao	Thời gian ký kết	Thời gian thực hiện	Tổng giá trị hợp đồng (triệu đồng)	Hiệu quả kinh tế - xã hội
I. Chuyển giao công nghệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
II. Chuyển giao quy trình						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
III. Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
IV. Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						

4.3 Thống kê kết quả hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ các đơn vị (tính đến tháng .../20...)

Tên của đơn vị nhận hỗ trợ	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Kỹ thuật viên	Kiểm định viên	Thử nghiệm viên	Chuyên viên tư vấn ISO	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ khác
1								
2								

V. Đánh giá

5.1. Đánh giá chung về hoạt động của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

5.2. Đánh giá kết quả áp dụng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích đối với tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

VI. Kiến nghị, đề xuất

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trong báo cáo./.

....., ngày tháng năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC,
DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục IV**Báo cáo định kỳ**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IV.07	BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH <i>Kỳ báo cáo: Năm...</i> <i>(Từ ngày... tháng... năm... đến ngày tháng năm....)</i>	Đơn vị báo cáo: Tên tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	---	---

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(nếu có)
**TÊN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI
MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

Kỳ báo cáo:..... Năm ...

(Từ ngày tháng năm ... đến ngày tháng năm ...)

Kính gửi:

I. Thông tin chung

- Tên tổ chức, doanh nghiệp:

- Loại hình:

Loại hình:

☐ Đơn vị sự nghiệp công lập

☐ Doanh nghiệp

☐ Tổ chức. Nêu rõ loại hình:.....

- Văn bản chứng minh tư cách pháp nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Số điện thoại:

- Email:.....

- Người đại diện (họ và tên, số điện thoại, email):

II. Kết quả thực hiện hoạt động theo Đơn yêu cầu công nhận

Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động đã nêu trong Thuyết minh yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh.

- Mạng lưới đối tác hợp tác (tên/địa chỉ/lĩnh vực)

- Hạ tầng:

+ Diện tích sử dụng:

+ Trang thiết bị công nghệ:

Kết quả thực hiện các hoạt động hỗ trợ

STT	Các hoạt động đã thực hiện hỗ trợ (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn một loại hoạt động đã thực hiện)	Kết quả hoạt động hỗ trợ (Số lượng; tên đơn vị được hỗ trợ; kinh phí thực hiện)
1	Hỗ trợ tìm kiếm, phân tích, đánh giá, lựa chọn công nghệ phục vụ phát triển sản phẩm mới, dịch vụ mới ☐	
2	Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn và phổ biến, nhân rộng công nghệ, tiến bộ kỹ thuật ☐	
3	Cung cấp dịch vụ thiết kế, chế tạo, thử nghiệm công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng; dịch vụ giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý; dịch vụ công nhận tổ chức đánh giá sự phù hợp ☐	
4	Cung cấp trang thiết bị và cơ sở vật chất kỹ thuật, hỗ trợ kỹ thuật, phát triển, kiểm thử và tối ưu hóa công nghệ, sản phẩm, dịch vụ cho tổ chức, cá nhân ☐	
5	Cung cấp chuyên gia, hỗ trợ tư vấn xây dựng hồ sơ, đăng ký sở hữu trí tuệ; khai thác, quản trị tài sản trí tuệ; tư vấn, hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ tư vấn pháp lý cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo ☐	

6	Cung cấp, triển khai các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, tư vấn lập kế hoạch, chiến lược phát triển, quản lý kinh doanh, pháp lý, tài chính, đàm phán, đánh giá, thẩm định giá, chuyển giao, hấp thụ công nghệ	☐	
7	Cung cấp các chương trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo	☐	
8	Cung cấp không gian làm việc chung, không gian trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng phục vụ cho hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
9	Hỗ trợ xây dựng chiến lược gọi vốn, huy động vốn cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; kết nối đầu tư, tài chính, thương mại cho tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
10	Tổ chức hoạt động trình diễn kết nối cung - cầu công nghệ, các sự kiện về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	
11	Cung cấp các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ cần thiết khác cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo (Vui lòng ghi rõ:.....)	☐	

2.4. Kết quả trong nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo địa phương

2.5. Kết quả khả năng hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương

2.6. Kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh, vùng, quốc gia

2.7. Nhân lực làm việc (Tổng số nhân lực, số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động)

2.8. Số lượng dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã được hỗ trợ hoặc hoặc đảm bảo, cam kết đảm bảo hỗ trợ hằng năm; Số lượng cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được kết nối đầu tư với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (*Danh sách dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã được hỗ trợ hoặc cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được kết nối với quỹ đầu tư; hoặc Bản cam kết hỗ trợ dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoặc cam kết kết nối cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo*)

III. Kết quả áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

Thuyết minh các chính sách ưu đãi, hỗ trợ tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh đã được áp dụng trong kỳ báo cáo và kết quả.

IV. Tổng hợp kết quả hoạt động của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

4.1. Kết quả tình hình tài chính của đơn vị trong năm:

Tổ chức lựa chọn kê khai theo bảng phù hợp với loại hình hoạt động.

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung <i>(Đối với tổ chức là đơn vị sự nghiệp công lập)¹</i>	Số tiền
1	Tổng kinh phí chi thường xuyên	
2	Tổng kinh phí do thực hiện chương trình, đề tài, dự án cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở	
3	Tổng kinh phí do tài trợ của tổ chức, cá nhân	
4	Tổng kinh phí thu sự nghiệp <i>(thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, áp dụng kết quả nghiên cứu, bán sản phẩm, đào tạo, dịch vụ khoa học và công nghệ khác và sản xuất - kinh doanh các sản phẩm là kết quả nghiên cứu)</i>	

¹ Điểm a khoản 1 Điều 14 Thông tư 03/2014/TT-BKHCN hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ (*quy định Mẫu báo cáo tình hình hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ công lập*)

5	Tổng doanh thu	
6	Số tiền nộp thuế	
7	Thu nhập bình quân tháng của cán bộ, công nhân viên	

Tên chỉ tiêu (Đối với tổ chức là doanh nghiệp ²)	Mã số	Thực hiện	
		Triệu đồng	1000 USD
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
<i>Trong đó: thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp phải nộp</i>	03		
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (04 = 01 - 02)	04		
Trong đó: - Doanh thu thuần bán hàng	05		
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	06		
Chia theo ngành hoạt động			
- Ngành sản xuất kinh doanh chính			
- Các ngành sản xuất kinh doanh khác			
+ Ngành			
+ Ngành			
4. Giá vốn hàng bán	07		
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (08 = 04 - 07)	08		
6. Doanh thu hoạt động tài chính	09		
7. Chi phí tài chính	10		

² Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 03 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: “Quy định Hệ thống Biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài”.

<i>Trong đó:</i> Chi phí lãi vay	11		
8. Chi phí quản lý kinh doanh (gồm chi phí bán hàng, chi phí quản lý DN)	12		
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ($13 = 08 + 09 - 10 - 12$)	13		
10. Thu nhập khác	14		
11. Chi phí khác	15		
12. Lợi nhuận khác ($16 = 14 - 15$)	16		
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế ($17 = 13 + 16$)	17		
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (Gồm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành + hoãn lại)	18		
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ($19 = 17 - 18$)	19		

4.2. Danh mục hỗ trợ hợp đồng dịch vụ chuyển giao công nghệ, quy trình, quyền sở hữu trí tuệ, kỹ thuật chuyên môn

Hợp đồng	Bên chuyển giao	Bên nhận chuyển giao	Thời gian ký kết	Thời gian thực hiện	Tổng giá trị hợp đồng (triệu đồng)	Hiệu quả kinh tế - xã hội
I. Chuyển giao công nghệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
II. Chuyển giao quy trình						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
III. Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						

IV. Chuyên giao kỹ thuật chuyên môn						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						

4.3 Thống kê kết quả hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ các đơn vị (tính đến tháng .../20...)

Tên của đơn vị nhận hỗ trợ	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Kỹ thuật viên	Kiểm định viên	Thử nghiệm viên	Chuyên viên tư vấn ISO	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ khác
1								
2								

V. Đánh giá

5.1. Đánh giá chung về hoạt động của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

5.2. Đánh giá kết quả áp dụng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích đối với tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

VI. Kiến nghị, đề xuất

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trong báo cáo./.

....., ngày tháng năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC,
DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục IV**Báo cáo định kỳ**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IV.08	BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CỦA TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO <i>Kỳ báo cáo: Năm...</i> <i>(Từ ngày... tháng... năm... đến ngày tháng năm....)</i>	Đơn vị báo cáo: Tên tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị nhận báo cáo: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
-------------------------	--	--

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(nếu có)
**TÊN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI
MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

Kỳ báo cáo:..... Năm ...

(Từ ngày tháng năm ... đến ngày tháng năm ...)

Kính gửi:

I. Thông tin chung

- Tên tổ chức, doanh nghiệp:

- Loại hình:

Loại hình:

☐ Đơn vị sự nghiệp công lập

☐ Doanh nghiệp

☐ Tổ chức. Nêu rõ loại hình:.....

- Văn bản chứng minh tư cách pháp nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Số điện thoại:

- Email:.....

- Người đại diện theo pháp luật

Họ và tên:

Chức vụ:

Số điện thoại:

Email:

II. Kết quả thực hiện hoạt động theo Đơn yêu cầu công nhận

Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động đã nêu trong Thuyết minh yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

Kết quả thực hiện các hoạt động hỗ trợ

STT	Các hoạt động đã thực hiện hỗ trợ (Đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ để chọn một loại hoạt động đã thực hiện)	Kết quả hoạt động hỗ trợ (Số lượng; tên đơn vị được hỗ trợ; kinh phí thực hiện)
1	Hỗ trợ tìm kiếm, phân tích, đánh giá, lựa chọn công nghệ phục vụ phát triển sản phẩm mới, dịch vụ mới ☐	
2	Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn và phổ biến, nhân rộng công nghệ, tiến bộ kỹ thuật ☐	
3	Cung cấp dịch vụ thiết kế, chế tạo, thử nghiệm công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng; dịch vụ giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý; dịch vụ công nhận tổ chức đánh giá sự phù hợp ☐	
4	Cung cấp trang thiết bị và cơ sở vật chất kỹ thuật, hỗ trợ kỹ thuật, phát triển, kiểm thử và tối ưu hóa công nghệ, sản phẩm, dịch vụ cho tổ chức, cá nhân ☐	
5	Cung cấp chuyên gia, hỗ trợ tư vấn xây dựng hồ sơ, đăng ký sở hữu trí tuệ; khai thác, quản trị tài sản trí tuệ; tư vấn, hỗ trợ hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ tư vấn pháp lý cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo ☐	
6	Cung cấp, triển khai các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, tư vấn lập kế hoạch, chiến lược phát triển, quản lý kinh doanh, pháp lý, tài chính, đàm phán, đánh giá, thẩm định giá, chuyển giao, hấp thụ công nghệ ☐	
7	Cung cấp các chương trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo ☐	

8	Cung cấp không gian làm việc chung, không gian trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng phục vụ cho hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
9	Hỗ trợ xây dựng chiến lược gọi vốn, huy động vốn cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; kết nối đầu tư, tài chính, thương mại cho tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	☐	
10	Tổ chức hoạt động trình diễn kết nối cung - cầu công nghệ, các sự kiện về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	
11	Cung cấp các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ cần thiết khác cho đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo (Vui lòng ghi rõ:.....)	☐	

III. Kết quả áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích

Thuyết minh các chính sách ưu đãi, hỗ trợ tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo đã được áp dụng trong kỳ báo cáo và kết quả.

IV. Tổng hợp kết quả hoạt động của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

4.1. Kết quả tình hình tài chính của đơn vị trong năm:

Tổ chức lựa chọn kê khai theo bảng phù hợp với loại hình hoạt động.

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung (Đối với tổ chức là đơn vị sự nghiệp công lập) ¹	Số tiền
1	Tổng kinh phí chi thường xuyên	
2	Tổng kinh phí do thực hiện chương trình, đề tài, dự án cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở	
3	Tổng kinh phí do tài trợ của tổ chức, cá nhân	
4	Tổng kinh phí thu sự nghiệp	

¹ Điểm a khoản 1 Điều 14 Thông tư 03/2014/TT-BKHCN hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ (quy định Mẫu báo cáo tình hình hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ công lập)

	<i>(thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, áp dụng kết quả nghiên cứu, bán sản phẩm, đào tạo, dịch vụ khoa học và công nghệ khác và sản xuất - kinh doanh các sản phẩm là kết quả nghiên cứu)</i>	
5	Tổng doanh thu	
6	Số tiền nộp thuế	
7	Thu nhập bình quân tháng của cán bộ, công nhân viên	

Tên chỉ tiêu <i>(Đối với tổ chức là doanh nghiệp²)</i>	Mã số	Thực hiện	
		Triệu đồng	1000 USD
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
<i>Trong đó: thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp phải nộp</i>	03		
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (04 = 01 - 02)	04		
Trong đó: - Doanh thu thuần bán hàng	05		
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	06		
<i>Chia theo ngành hoạt động</i>			
- Ngành sản xuất kinh doanh chính			
- Các ngành sản xuất kinh doanh khác			
+ Ngành			
+ Ngành			
4. Giá vốn hàng bán	07		

² Thông tư 04/2011/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 03 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: “Quy định Hệ thống Biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài”.

5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (08 = 04 - 07)	08		
6. Doanh thu hoạt động tài chính	09		
7. Chi phí tài chính	10		
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	11		
8. Chi phí quản lý kinh doanh (gồm chi phí bán hàng, chi phí quản lý DN)	12		
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (13 = 08 + 09 - 10 - 12)	13		
10. Thu nhập khác	14		
11. Chi phí khác	15		
12. Lợi nhuận khác (16 = 14 - 15)	16		
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (17 = 13 + 16)	17		
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (Gồm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành + hoãn lại)	18		
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (19 = 17 - 18)	19		

4.2. Danh mục hỗ trợ hợp đồng dịch vụ chuyển giao công nghệ, quy trình, quyền sở hữu trí tuệ, kỹ thuật chuyên môn

Hợp đồng	Bên chuyển giao	Bên nhận chuyển giao	Thời gian ký kết	Thời gian thực hiện	Tổng giá trị hợp đồng (triệu đồng)	Hiệu quả kinh tế - xã hội
I. Chuyển giao công nghệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
II. Chuyển giao quy trình						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						

III. Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						
IV. Chuyển giao kỹ thuật chuyên môn						
Hợp đồng 1						
Hợp đồng 2...						

4.3 Thống kê kết quả hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ các đơn vị (tính đến tháng .../20...)

Tên của đơn vị nhận hỗ trợ	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Kỹ thuật viên	Kiểm định viên	Thử nghiệm viên	Chuyên viên tư vấn ISO	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ khác
1								
2								

V. Đánh giá

5.1. Đánh giá chung về hoạt động của tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

5.2. Đánh giá kết quả áp dụng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích đối với tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

- a) Mức đạt mục tiêu
- b) Thuận lợi
- c) Khó khăn vướng mắc

VI. Kiến nghị, đề xuất

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trong báo cáo./.

....., ngày tháng năm
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC,
DOANH NGHIỆP**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC V

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục V	Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia
------------------	--

Phụ lục V

**Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ)
trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số V.01a	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	---	--

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số /QĐ-BKHCN
ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:
.....
.....

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu công nhận	☐	☐
II	Bản thuyết minh		
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ và sản xuất sản phẩm tương tự/có liên quan của các tổ chức, doanh nghiệp ở trong và ngoài nước	☐	☐
2	Mục tiêu, định hướng phát triển của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia	☐	☐
3	Có cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ	☐	☐
3.1	Nhân lực	☐	☐
3.2	Tổng vốn đầu tư	☐	☐
3.3	Cơ sở vật chất, thiết bị, dây chuyền công nghệ	☐	☐
3.4	Quyền sở hữu trí tuệ	☐	☐
4	Áp dụng Bộ tiêu chuẩn ISO 56000 - Hệ thống quản lý đổi mới sáng tạo	☐	☐
5	Kế hoạch duy trì năng lực liên tục tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6	Sản phẩm mới, quy trình mới		
6.1	Tính mới của sản phẩm, quy trình	☐	☐
6.2	Hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6.3	Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh	☐	☐

6.4	Giá trị gia tăng của sản phẩm mới. quy trình mới	☐	☐
6.5	Hiệu quả kinh tế - xã hội	☐	☐
6.6	Quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6.7	Vị trí trong vòng đời công nghệ	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về nội dung của hồ sơ

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Được thành lập theo quy định của pháp luật dưới hình thức đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức	☐	☐
2	Thực hiện một hoặc một số hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ để liên tục tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có	☐	☐
3	Sản phẩm mới phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội	☐	☐
4	Có cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ	☐	☐
5	Có vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ quốc gia	☐	☐
6	Sản phẩm mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước	☐	☐
7	Đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 30 người, trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động	☐	☐
8	Đảm bảo hoặc cam kết đảm bảo (đối với trung tâm thành lập mới) doanh thu hằng năm từ sản phẩm mới tạo ra đạt 200 tỷ đồng trở lên hoặc doanh thu từ sản phẩm mới tạo ra của năm sau so với năm trước liền kề tăng đạt 150% trở lên	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác):

.....

.....

.....
.....
.....
.....
- Tiêu chí (đáp ứng với các tiêu chí theo quy định):
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Ý kiến khác:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý cấp Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý cấp Giấy công nhận.

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm của Chính phủ)

Mẫu số V.01b	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số...../QĐ-BKHCN
ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:
-
-
-

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia	☐	☐
II	Báo cáo về việc chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm a khoản 1 Điều 11	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận tổ chức đổi mới sáng tạo theo điểm b khoản 1 Điều 11	☐	☐
3	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm c khoản 1 Điều 11	☐	☐
4	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận tổ chức đổi mới sáng tạo theo điểm d khoản 1 Điều 11	☐	☐
5	Báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm (nếu có)	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều 11 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm và lý do không nộp báo cáo)	☐	☐
2	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm d khoản 1 Điều 11 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm)	☐	☐
2.1	Khả năng khôi phục và duy trì thực hiện một hoặc một số hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ để liên tục tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có	☐	☐

2.2	Khả năng khôi phục và duy trì việc áp dụng sản phẩm mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội	☐	☐
2.3	Khả năng khôi phục và duy trì cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ	☐	☐
2.4	Khả năng khôi phục và duy trì vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ quốc gia	☐	☐
2.5	Khả năng khôi phục và duy trì sản phẩm mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước	☐	☐
2.6	Khả năng khôi phục và duy trì đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 30 người , trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động	☐	☐
2.7	Khả năng đảm bảo hoặc cam kết đảm bảo (đối với trung tâm thành lập mới) doanh thu hằng năm từ sản phẩm mới tạo ra đạt 200 tỷ đồng trở lên hoặc doanh thu từ sản phẩm mới tạo ra của năm sau so với năm trước liền kề tăng đạt 150% trở lên	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ *(sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác)*:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí *(khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia)*:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số V.01c	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
CẤP QUỐC GIA**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:
-
-
-

7. Nội dung thẩm định:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia	☐	☐
II	Báo cáo về đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm a khoản 2 Điều 11	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm b khoản 2 Điều 11	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

- Ý kiến của thành viên hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số V.02a	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	--

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU
CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:
Trưởng ban:.....
Thành viên 1:
Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý”:.....

Số phiếu “Không đồng ý” :.....

Đánh giá chung : Đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý cấp Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số V.02b	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

- Tên hồ sơ:
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Ngày họp:
- Địa điểm:
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:người, gồm:
Trưởng ban:.....
Thành viên 1:
Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Số phiếu “Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Đánh giá chung : Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số V.02c	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO CẤP QUỐC GIA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKH-CN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:
Trưởng ban:.....
Thành viên 1:
Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Số phiếu “Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Đánh giá chung: Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số V.03a	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------------	--	---

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra: ☐	2. Số phiếu thu về: ☐
3. Số phiếu hợp lệ: ☐	4. Số phiếu không hợp lệ: ☐

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý cấp Giấy công nhận	Không đồng ý cấp Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		

6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số V.03b	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra: ☐	2. Số phiếu thu về: ☐
3. Số phiếu hợp lệ: ☐	4. Số phiếu không hợp lệ: ☐

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		

5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số V.03c	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	--

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP QUỐC GIA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ
CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP QUỐC GIA**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		

5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

PHỤ LỤC VI

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục VI	Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh
-------------------	--

Phụ lục VI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VI.01a	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	---	--

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU
CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-BKHCN
ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:
.....
.....
.....

7. Nội dung thẩm định

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu công nhận	☐	☐
II	Bản thuyết minh		
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ và sản xuất sản phẩm tương tự/có liên quan của các tổ chức, doanh nghiệp ở trong và ngoài nước	☐	☐
2	Mục tiêu, định hướng phát triển của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh	☐	☐
3	Có cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ	☐	☐
3.1	Nhân lực	☐	☐
3.2	Tổng vốn đầu tư	☐	☐
3.3	Cơ sở vật chất, thiết bị, dây chuyền công nghệ	☐	☐
3.4	Quyền sở hữu trí tuệ	☐	☐
4	Áp dụng Bộ tiêu chuẩn ISO 56000 - Hệ thống quản lý đổi mới sáng tạo	☐	☐
5	Kế hoạch duy trì năng lực liên tục tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6	Sản phẩm mới, quy trình mới		
6.1	Tính mới của sản phẩm, quy trình	☐	☐
6.2	Hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6.3	Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh	☐	☐
6.4	Giá trị gia tăng của sản phẩm mới. quy trình mới	☐	☐

6.5	Hiệu quả kinh tế - xã hội	☐	☐
6.6	Quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6.7	Vị trí trong vòng đời công nghệ	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về nội dung của hồ sơ:

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Được thành lập theo quy định của pháp luật dưới hình thức đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức	☐	☐
2	Thực hiện một hoặc một số hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ để liên tục tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có	☐	☐
3	Sản phẩm mới phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội	☐	☐
4	Có cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ	☐	☐
5	Có vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ địa phương	☐	☐
6	Sản phẩm mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương	☐	☐
7	Đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người, trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động	☐	☐
8	Đảm bảo hoặc cam kết đảm bảo (đối với trung tâm thành lập mới) doanh thu hằng năm từ sản phẩm mới tạo ra đạt 50 tỷ đồng trở lên hoặc doanh thu từ sản phẩm mới tạo ra của năm sau so với năm trước liền kề tăng đạt 150% trở lên	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác):

.....

.....

.....

.....
.....
.....

- Tiêu chí (đáp ứng với các tiêu chí theo quy định):

.....
.....
.....
.....

- Ý kiến khác:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý cấp Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý cấp Giấy công nhận.

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VI.01b	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số...../QĐ-BKHCN
ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:
.....
.....

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh	☐	☐
II	Báo cáo về việc chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh		
1	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm a khoản 1 Điều 11	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận tổ chức đổi mới sáng tạo theo điểm b khoản 1 Điều 11	☐	☐
3	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm c khoản 1 Điều 11	☐	☐
4	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận tổ chức đổi mới sáng tạo theo điểm d khoản 1 Điều 11	☐	☐
5	Báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm (nếu có)	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều 11 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm và lý do không nộp báo cáo)	☐	☐
2	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm d khoản 1 Điều 11 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm)	☐	☐
2.1	Khả năng khôi phục và duy trì thực hiện một hoặc một số hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ để liên tục tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có	☐	☐

2.2	Khả năng khôi phục và duy trì việc áp dụng sản phẩm mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội	☐	☐
2.3	Khả năng khôi phục và duy trì cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ	☐	☐
2.4	Khả năng khôi phục và duy trì vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ địa phương	☐	☐
2.5	Khả năng khôi phục và duy trì sản phẩm mới tạo ra có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương	☐	☐
2.6	Khả năng khôi phục và duy trì đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người, trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động	☐	☐
2.7	Khả năng đảm bảo hoặc cam kết đảm bảo (đối với trung tâm thành lập mới) doanh thu hằng năm từ sản phẩm mới tạo ra đạt 50 tỷ đồng trở lên hoặc doanh thu từ sản phẩm mới tạo ra của năm sau so với năm trước liền kề tăng đạt 150% trở lên	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ *(sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác)*:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí *(khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh)*:

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VI.01c	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-BKHCN
ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
7. Nội dung thẩm định:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh	☐	☐
II	Báo cáo về đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm a khoản 2 Điều 11	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm b khoản 2 Điều 11	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

- Ý kiến của thành viên Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

**Mẫu số
VI.02a**

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM
ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

Đơn vị đánh giá:

Hội đồng tư vấn thẩm định
hồ sơ yêu cầu công nhận
trung tâm đổi mới sáng tạo
cấp tỉnh

Đơn vị ban hành:

Bộ Khoa học và Công nghệ

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

1. Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
2. Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKHCN ngày tháng
năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
3. Ngày họp:.....
4. Địa điểm:.....
5. Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:
Trưởng ban:.....
Thành viên 1:
Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý” :.....

Số phiếu “Không đồng ý” :.....

Đánh giá chung : Đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý cấp Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VI.02b	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Ngày họp:
- Địa điểm:
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:....người, gồm:
Trưởng ban:.....
Thành viên 1:
Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Số phiếu “Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Đánh giá chung : Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VI.02c	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	--

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKH-CN ngày tháng
năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:
Trưởng ban:.....
Thành viên 1:
Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Số phiếu “Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Đánh giá chung: Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VI.03a	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý cấp Giấy công nhận	Không đồng ý cấp Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		

8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục VI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh
(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VI.03b	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	---

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG
NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:		2. Số phiếu thu về:	
3. Số phiếu hợp lệ:		4. Số phiếu không hợp lệ:	

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		

6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục VI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VI.03c	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ
CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		

7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

PHỤ LỤC VII

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục VII	Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo
--------------------	---

Phụ lục VII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VII.01a	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU
CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng năm..... của UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
6. Tên hồ sơ:
.....
.....

7. Nội dung thẩm định

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu công nhận	☐	☐
II	Bản thuyết minh		
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ và sản xuất sản phẩm tương tự/có liên quan của các tổ chức, doanh nghiệp ở trong và ngoài nước	☐	☐
2	Mục tiêu, định hướng phát triển của trung tâm đổi mới sáng tạo	☐	☐
3	Có cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ	☐	☐
3.1	Nhân lực	☐	☐
3.2	Tổng vốn đầu tư	☐	☐
3.3	Cơ sở vật chất, thiết bị, dây chuyền công nghệ	☐	☐
3.4	Quyền sở hữu trí tuệ	☐	☐
4	Áp dụng Bộ tiêu chuẩn ISO 56000 - Hệ thống quản lý đổi mới sáng tạo	☐	☐
5	Kế hoạch duy trì năng lực liên tục tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6	Sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6.1	Tính mới của sản phẩm, quy trình	☐	☐
6.2	Hoạt động tạo ra sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6.3	Hoạt động áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh	☐	☐
6.4	Giá trị gia tăng của sản phẩm mới. quy trình mới	☐	☐
6.5	Hiệu quả kinh tế - xã hội	☐	☐

6.6	Quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm mới, quy trình mới	☐	☐
6.7	Vị trí trong vòng đời công nghệ	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về nội dung của hồ sơ:

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Được thành lập theo quy định của pháp luật dưới hình thức đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức	☐	☐
2	Thực hiện một hoặc một số hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ để liên tục tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có	☐	☐
3	Sản phẩm mới phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội	☐	☐
4	Có cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ *(sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác)*:

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí *(đáp ứng với các tiêu chí theo quy định)*:

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý cấp Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý cấp Giấy công nhận.*

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VII.01b	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng năm..... của UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
6. Tên hồ sơ:

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo	☐	☐
II	Báo cáo về việc chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo		
1	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm a khoản 1 Điều 11	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận tổ chức đổi mới sáng tạo theo điểm b khoản 1 Điều 11	☐	☐
3	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm c khoản 1 Điều 11	☐	☐
4	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận tổ chức đổi mới sáng tạo theo điểm d khoản 1 Điều 11	☐	☐
5	Báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm (nếu có)	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm đổi mới sáng tạo

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều 11 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm và lý do không nộp báo cáo)	☐	☐
2	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm d khoản 1 Điều 11 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm)	☐	☐
2.1	Khả năng khôi phục và duy trì thực hiện một hoặc một số hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ; triển khai thực nghiệm; sản xuất thử nghiệm; nhận chuyển giao công nghệ; khai thác tài sản trí tuệ để liên tục tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có	☐	☐

2.2	Khả năng khôi phục và duy trì việc áp dụng sản phẩm mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội	☐	☐
2.3	Khả năng khôi phục và duy trì cơ sở hạ tầng, các nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (*sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí (*khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VII.01c	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng năm..... của UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
6. Tên hồ sơ:
.....
.....
.....

7. Nội dung thẩm định:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo	☐	☐
II	Báo cáo về đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm a khoản 2 Điều 11	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo theo điểm b khoản 2 Điều 11	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

- Ý kiến của thành viên Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.*

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VII.02a	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Tên hồ sơ:
2. Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-UBND ngày tháng năm..... của UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
3. Ngày họp:.....
4. Địa điểm:.....
5. Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:
Trưởng ban:.....
Thành viên 1:
Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý”:.....

Số phiếu “Không đồng ý” :.....

Đánh giá chung : Đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý cấp Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VII.02b	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/ QĐ-UBND ngày tháng năm..... của UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Ngày họp:
- Địa điểm:
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:người, gồm:
Trưởng ban:.....
Thành viên 1:
Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Số phiếu “Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Đánh giá chung : Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VII.02c	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Tên hồ sơ:
2. Quyết định thành lập Hội đồng số:/ QĐ-UBND ngày tháng năm..... của UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
3. Ngày họp:.....
4. Địa điểm:.....
5. Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:
Trưởng ban:.....
Thành viên 1:
Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Số phiếu “Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Đánh giá chung: Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VII.03a	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý cấp Giấy công nhận	Không đồng ý cấp Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		

7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục VII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VII.03b	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT
CÔNG NHẬN TỔ CHỨC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra: ☐	2. Số phiếu thu về: ☐		
3. Số phiếu hợp lệ: ☐	4. Số phiếu không hợp lệ: ☐		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		

5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục VII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm đổi mới sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VII.03c	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ HỦY BỎ CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ
CÔNG NHẬN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		

6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

PHỤ LỤC VIII

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục VIII	Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
---------------------	--

Phụ lục VIII

**Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ)
cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VIII.01	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CÁ
NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH
NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH
NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số /QĐ-..... ngày
tháng năm của
6. Tên hồ sơ:

7. Nội dung thẩm định:

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Mô tả Dự án khởi nghiệp sáng tạo/tài sản trí tuệ, công nghệ/ mô hình kinh doanh mới	☐	☐
	<i>Giải pháp công nghệ, tài sản trí tuệ được khai thác sử dụng</i>	☐	☐
	<i>Tính mới, khả thi và giá trị khác biệt của sản phẩm/dịch vụ; tính sáng tạo, khả năng nhân rộng của mô hình kinh doanh</i>	☐	☐
	<i>Thị trường, khách hàng mục tiêu kênh phân phối chính thức; tốc độ tăng trưởng quy mô của thị trường; số lượng khách hàng/người dùng, khối lượng sản phẩm/dịch vụ tiêu thụ; mức tăng trưởng doanh thu</i>	☐	☐
2	Tài liệu chứng minh đã được đầu tư hoặc cam kết đầu tư	☐	☐
3	Tài liệu chứng minh tham gia các chương trình ươm tạo, tăng tốc từ các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức tăng tốc khởi nghiệp	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí (đáp ứng với các tiêu chí theo quy định):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý cấp Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý cấp Giấy công nhận.

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VIII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm của Chính phủ)

Mẫu số VIII.01b	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu chấm dứt công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi ngiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
----------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH
NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN CÁ
NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số...../QĐ-
.....ngày tháng năm..... của
6. Tên hồ sơ:
.....
.....

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
II	Báo cáo về việc chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo điểm a khoản 1 Điều 15	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo điểm b khoản 1 Điều 15	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ *(sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác)*:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VIII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm của Chính phủ)

Mẫu số VIII.01b	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu hủy bỏ công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi ngiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
----------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN CÁ
NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH
NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN CÁ
NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số...../QĐ-.....
ngày tháng năm..... của
6. Tên hồ sơ:

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
II	Báo cáo về việc hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo điểm a khoản 2 Điều 15	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo điểm b khoản 2 Điều 15	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.*

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VIII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VIII.02a	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
----------------------------	---	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CÁ
NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH
NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU
CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-..... ngày tháng
năm..... của
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VIII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VIII.02b	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHẤM DỨT CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu chấm dứt công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi ngiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
----------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG
NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ
NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO**

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT
CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
2. Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-..... ngày tháng năm..... của
3. Ngày họp:.....
4. Địa điểm:.....
5. Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Số phiếu “Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận” :..

Đánh giá chung : Đồng ý chấm dứt Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý chấm dứt cấp Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý chấm dứt Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VIII.02c	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG HỦY BỎ CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu hủy bỏ công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi ngiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
----------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG
NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ
NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ
CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-..... ngày tháng năm..... của
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận”:

Số phiếu “Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :..

Đánh giá chung : Đồng ý hủy bỏ Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý hủy bỏ cấp Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý hủy bỏ Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VIII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VIII.03	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CÁ
NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH
NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

....., ngày thángnăm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CÁ
NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý cấp Giấy công nhận	Không đồng ý cấp Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		

4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VIII.03b	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG CHẤM DỨT CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu chấm dứt công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
----------------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÁ
NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH
NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG
NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý chấm dứt Giấy công nhận	Không đồng ý chấm dứt Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		

3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục VIII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số VIII.03c	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu hủy bỏ công nhận cá nhân/nhóm cá nhân/doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
----------------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ CÁ
NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH
NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG
NHẬN CÁ NHÂN/NHÓM CÁ NHÂN/DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý hủy bỏ Giấy công nhận	Không đồng ý hủy bỏ Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		

3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

PHỤ LỤC IX

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục IX	Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia
-------------------	---

Phụ lục IX

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IX.01a	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ CHỨC
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA

- Họ và tên:.....
- Chức vụ:
- Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):
.....
.....
.....
- Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
- Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số /QĐ-BKHCN
ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Tên hồ sơ:
.....

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu công nhận	☐	☐
II	Bản thuyết minh		
1	Các hoạt động hỗ trợ chung	☐	☐
2	Tiêu chí theo loại hình đăng ký	☐	☐
3	Thuyết minh vai trò trong nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia	☐	☐
4	Thuyết minh khả năng hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước	☐	☐
5	Thuyết minh năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong nước và thế giới	☐	☐
6	Chứng minh số lượng người làm việc tối thiểu là 30 người, trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động		
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về nội dung của hồ sơ

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Được thành lập theo quy định của pháp luật dưới hình thức đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức	☐	☐
2	Thực hiện một hoặc một số hoạt động hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
3	Tiêu chí theo loại hình đăng ký	☐	☐
	<i>Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo</i>	☐	☐
	<i>Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo</i>	☐	☐
	<i>Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo</i>	☐	☐
	<i>Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo</i>		
	<i>Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp sáng tạo</i>		
	<i>Tổ chức thúc đẩy kinh doanh</i>	☐	☐
4	Thuyết minh vai trò trong nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia	☐	☐
5	Thuyết minh khả năng hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước	☐	☐
6	Thuyết minh năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong nước và thế giới	☐	☐
7	Chứng minh số lượng người làm việc tối thiểu là 30 người, trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động	☐	☐
8	Chứng minh đã hỗ trợ hoặc đảm bảo, cam kết đảm bảo hỗ trợ hằng năm 50 dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, hoặc kết nối đầu tư 100 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác):

.....

.....

.....

.....

.....
.....
- Tiêu chí (đáp ứng với các tiêu chí theo quy định):
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Ý kiến khác:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý cấp Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý cấp Giấy công nhận.

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục IX

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm của Chính phủ)

Mẫu số IX.01b	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi ngiệp sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	---	---

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN** **TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO** **QUỐC GIA**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số...../QĐ-BKHCN
ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

6. Tên hồ sơ:

.....

.....

.....

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia	☐	☐
II	Báo cáo về việc chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia theo điểm a khoản 1 Điều 24	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia theo điểm b khoản 1 Điều 24	☐	☐
3	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia theo điểm c khoản 1 Điều 24	☐	☐
4	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia theo điểm d khoản 1 Điều 24	☐	☐
5	Báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm (nếu có)	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều 24 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm và lý do không nộp báo cáo)	☐	☐

2	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm d khoản 1 Điều 24 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm)	☐	☐
---	---	--------------------------	--------------------------

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (*sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác*):

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí (*khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia*)

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IX.01c	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	---	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-BKHCN
ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:
.....
.....

7. Nội dung thẩm định:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia	☐	☐
II	Báo cáo về đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia theo điểm a khoản 2 Điều 24	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia theo điểm b khoản 2 Điều 24	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

- Ý kiến của thành viên hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục IX

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IX.02a	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	---	--

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU
CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý”:.....

Số phiếu “Không đồng ý” :.....

Đánh giá chung : Đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý cấp Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục IX

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IX.02b	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA

1. Tên hồ sơ:

2. Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Ngày họp:

4. Địa điểm:

5. Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:

Tổng số: Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Số phiếu “Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Đánh giá chung : Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục IX

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IX.02c	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG
TẠO QUỐC GIA**

1. Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
2. Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
3. Ngày họp:.....
4. Địa điểm:.....
5. Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:

Tổng số:

Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Số phiếu “Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Đánh giá chung: Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục IX

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IX.03a	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi ngiệp sáng tạo quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	--	--

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA**

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý cấp Giấy công nhận	Không đồng ý cấp Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		

4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục IX

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia (Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IX.03b	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
------------------	---	---

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	☐	2. Số phiếu thu về:	☐
3. Số phiếu hợp lệ:	☐	4. Số phiếu không hợp lệ:	☐

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		

3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục IX

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số IX.03c	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo quốc gia Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
--------------------------	---	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
QUỐC GIA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ
CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		

3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

PHỤ LỤC X

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục X	Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh
------------------	---

Phụ lục X

**Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ)
tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số X.01a	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	--

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số /QĐ-BKHCN
ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu công nhận	☐	☐
II	Bản thuyết minh		
1	Các hoạt động hỗ trợ chung	☐	☐
2	Tiêu chí theo loại hình đăng ký	☐	☐
3	Thuyết minh vai trò nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo địa phương.	☐	☐
4	Thuyết minh năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh, vùng, quốc gia.	☐	☐
5	Chứng minh hỗ trợ hoặc hoặc đảm bảo, cam kết đảm bảo hỗ trợ hằng năm 30 dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, hoặc kết nối đầu tư 50 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo.	☐	☐
6	Chứng minh số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người, trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động.	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về nội dung của hồ sơ

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Được thành lập theo quy định của pháp luật dưới hình thức đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức	☐	☐
2	Thực hiện một hoặc một số hoạt động hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐

3	Tiêu chí theo loại hình đăng ký	☐	☐
	<i>Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo</i>	☐	☐
	<i>Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo</i>	☐	☐
	<i>Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo</i>	☐	☐
	<i>Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo</i>		
	<i>Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp sáng tạo</i>		
	<i>Tổ chức thúc đẩy kinh doanh</i>	☐	☐
4	Thuyết minh vai trò nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo địa phương.	☐	☐
5	Thuyết minh năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh, vùng, quốc gia.	☐	☐
6	Chứng minh hỗ trợ hoặc hoặc đảm bảo, cam kết đảm bảo hỗ trợ hàng năm 30 dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, hoặc kết nối đầu tư 50 cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo.	☐	☐
7	Chứng minh số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người, trong đó tối thiểu 50% số lượng người làm việc có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động.	☐	☐
8	Thuyết minh vai trò nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo địa phương.	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (*sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí (*đáp ứng với các tiêu chí theo quy định*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý cấp Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý cấp Giấy công nhận.*

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục X

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm của Chính phủ)

Mẫu số X.01b	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	---	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số...../QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh	☐	☐
II	Báo cáo về việc chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh theo điểm a khoản 1 Điều 24	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh theo điểm b khoản 1 Điều 24	☐	☐
3	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh theo điểm c khoản 1 Điều 24	☐	☐
4	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh theo điểm d khoản 1 Điều 24	☐	☐
5	Báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm (nếu có)	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều 24 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm và lý do không nộp báo cáo)	☐	☐
2	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm d khoản 1 Điều 24 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm)	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (*sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác*):

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí (*khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh*)

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá
(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Phụ lục X

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số X.01c	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	---	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-BKHCN
ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
6. Tên hồ sơ:
.....
.....

7. Nội dung thẩm định:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh	☐	☐
II	Báo cáo về đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh theo điểm a khoản 2 Điều 24	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh theo điểm b khoản 2 Điều 24	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

- Ý kiến của thành viên hội đồng:

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục X

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số X.02a	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------------	---	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU
CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH

1. Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
2. Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
3. Ngày họp:.....
4. Địa điểm:.....
5. Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý”:.....

Số phiếu “Không đồng ý” :.....

Đánh giá chung : Đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý cấp Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số V.02b	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH

1. Tên hồ sơ:
.....
.....

2. Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKHCN ngày tháng năm..... của
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Ngày họp:

4. Địa điểm:

5. Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:

Tổng số: Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Số phiếu “Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:

Đánh giá chung : Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục X

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số X.02c	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	--	---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG
TẠO CẤP TỈNH**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-BKH-CN ngày tháng năm..... của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Số phiếu “Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Đánh giá chung: Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục X

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số X.03a	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi ngiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------------	--	--

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH**

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra: ☐	2. Số phiếu thu về: ☐
3. Số phiếu hợp lệ: ☐	4. Số phiếu không hợp lệ: ☐

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý cấp Giấy công nhận	Không đồng ý cấp Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		

4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục X

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số **BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM**
x.03b **ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN**
 TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
 KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH

Đơn vị đánh giá:

Hội đồng tư vấn thẩm định
yêu cầu chấm dứt công nhận
tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng
tạo cấp và khởi nghiệp sáng
tạo cấp tỉnh

Đơn vị ban hành:

Bộ Khoa học và Công nghệ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
CẤP TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG
NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO CẤP TỈNH

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra: ☐	2. Số phiếu thu về: ☐
3. Số phiếu hợp lệ: ☐	4. Số phiếu không hợp lệ: ☐

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		

2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục X

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số X.03b	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh Đơn vị ban hành: Bộ Khoa học và Công nghệ
-------------------------	---	---

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO CẤP TỈNH

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		

2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

PHỤ LỤC XI

(Kèm theo Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

Phụ lục XI	Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo
-------------------	--

Phụ lục XI

**Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ)
tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XI.01a	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số /QĐ-
.....ngày tháng năm của
6. Tên hồ sơ:

.....

.....

.....

.....

.....

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu công nhận	☐	☐
II	Bản thuyết minh		
1	Các hoạt động hỗ trợ chung	☐	☐
2	Tiêu chí theo loại hình đăng ký	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về nội dung của hồ sơ

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Được thành lập theo quy định của pháp luật dưới hình thức đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức	☐	☐
2	Thực hiện một hoặc một số hoạt động hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
3	Tiêu chí theo loại hình đăng ký	☐	☐
	<i>Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo</i>	☐	☐
	<i>Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo</i>	☐	☐
	<i>Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo</i>	☐	☐
	<i>Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo</i>		
	<i>Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp sáng tạo</i>		
	<i>Tổ chức thúc đẩy kinh doanh</i>	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (*sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí (*đáp ứng với các tiêu chí theo quy định*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....
.....
.....
.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý cấp Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý cấp Giấy công nhận.

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm của Chính phủ)

Mẫu số XI.01b	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi ngiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số...../QĐ-.....
ngày tháng năm..... của
6. Tên hồ sơ:

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
II	Báo cáo về việc chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm a khoản 1 Điều 24	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm b khoản 1 Điều 24	☐	☐
3	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm c khoản 1 Điều 24	☐	☐
4	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm d khoản 1 Điều 24	☐	☐
5	Báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm (nếu có)	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều 24 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm và lý do không nộp báo cáo)	☐	☐
2	Tính chính đáng, khả năng khắc phục vi phạm tại điểm d khoản 1 Điều 24 (Căn cứ trên báo cáo hoạt động năm gần nhất của trung tâm)	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (*sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí (*khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ *Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

☐ *Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.*

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá
(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Phụ lục XI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XI.01c	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-....ngày
.... tháng năm..... của
6. Tên hồ sơ:
.....
.....

7. Nội dung thẩm định:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
II	Báo cáo về đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm a khoản 2 Điều 24	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm b khoản 2 Điều 24	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

- Ý kiến của thành viên hội đồng:

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XI.02a	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU
CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-.... ngày tháng năm.....
của Bộ trưởng
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý”:.....

Số phiếu “Không đồng ý” :.....

Đánh giá chung : Đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý cấp Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XI.02b	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------	---	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-..... ngày tháng năm..... của Bộ trưởng
- Ngày họp:
- Địa điểm:
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:
Trưởng ban:.....

Thành viên 2:

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:.....

Số phiếu “Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:.....

Đánh giá chung : Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

This image shows a full page of white paper with horizontal dashed lines, typical of primary school writing paper. The lines are evenly spaced and run across the entire width of the page. There are no margins, text, or other markings present.

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XI.02c	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO I	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------	---	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-..... ngày tháng năm..... của
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XI.03a	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN TỔ
CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý cấp Giấy công nhận	Không đồng ý cấp Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		

4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục XI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XI.03b	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		

3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục XI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XI.03c	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ
CÔNG NHẬN TỔ CHỨC HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		

3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục XII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XII.03a	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO**

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG
TẠO**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý cấp Giấy công nhận	Không đồng ý cấp Giấy công nhận
1	Chủ tịch		

2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục XII

**Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ)
chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo**

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XII.01a	PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-
.....ngày tháng năm của

6. Tên hồ sơ:

.....

.....

.....

.....

.....

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu công nhận	☐	☐
II	Tài liệu minh chứng đáp ứng tiêu chí		
1	Lĩnh vực hoạt động	☐	☐
2	Kinh nghiệm	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của cá nhân	☐	☐

7.2. Thẩm định về nội dung của hồ sơ

TT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
1	Lĩnh vực hoạt động	☐	☐
2	Kinh nghiệm	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ *(sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác)*:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí *(đáp ứng với các tiêu chí theo quy định)*:

.....

.....
.....
.....
.....
.....
- Ý kiến khác:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý cấp Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý cấp Giấy công nhận.

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm của Chính phủ)

Mẫu số XII.01b	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi ngiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số...../QĐ-.....
ngày tháng năm..... của
6. Tên hồ sơ:

7. Nội dung thẩm định:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
II	Báo cáo về việc chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm a khoản 1 Điều 28	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm b khoản 1 Điều 28	☐	☐
3	Giải trình về lý do yêu cầu chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm c khoản 1 Điều 28	☐	☐
5	Báo cáo hoạt động năm gần nhất của chuyên gia (nếu có)	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ *(sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác)*:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tiêu chí *(khả năng khắc phục và đáp ứng các tiêu chí của chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo)*

.....

.....

.....
.....
.....
.....
- Ý kiến khác:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận.

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XII.01c	PHIẾU ĐÁNH GIÁ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1. Họ và tên:.....
2. Chức vụ:
3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....
.....
.....
4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....
5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số/QĐ-....ngày
.... tháng năm..... của
6. Tên hồ sơ:
.....

7. Nội dung thẩm định:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Yêu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
II	Báo cáo về đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
1	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm a khoản 2 Điều 28	☐	☐
2	Giải trình về lý do yêu cầu hủy bỏ hiệu lực Giấy công chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo theo điểm b khoản 2 Điều 28	☐	☐
III	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

- Ý kiến của thành viên hội đồng:

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

☐ Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận.

....., ngày.... tháng.... năm....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XII.02a	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

1. Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
2. Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-.... ngày tháng năm.....
của Bộ trưởng
3. Ngày họp:.....
4. Địa điểm:.....
5. Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:

Tổng số:

Vắng mặt:

6. Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý”:.....

Số phiếu “Không đồng ý” :.....

Đánh giá chung : Đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý cấp Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý cấp Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XI

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XI.02b	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHẤM DỨT CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
--------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG
TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-..... ngày tháng năm..... của Bộ trưởng
- Ngày họp:
- Địa điểm:
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:
Trưởng ban:.....

Thành viên 2:

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận”:.....

Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận: ☐

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

This image shows a full page of white paper with horizontal dashed lines, typical of primary school writing paper. The lines are evenly spaced and run across the entire width of the page. There are no margins, text, or other markings present.

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XII.02c	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG HỦY BỎ CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO I	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi ngiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	--	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC
THUỘC TRUNG ƯƠNG

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG
TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

- Tên hồ sơ:
.....
.....
.....
- Quyết định thành lập Hội đồng số:/QĐ-..... ngày tháng
năm..... của
- Ngày họp:.....
- Địa điểm:.....
- Thành phần tham dự phiên họp Hội đồng:
Tổng số: Vắng mặt:
- Bầu Ban kiểm phiếu:.....người, gồm:

Trưởng ban:.....

Thành viên 1:

Thành viên 2:

7. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

7.1. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

Số phiếu “Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Số phiếu “Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận” :.....

Đánh giá chung: Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận: ☐

(Đánh giá chung đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận nếu ít nhất 3/4 thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định có mặt đồng ý).

7.2. Kiến nghị của Hội đồng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Thư ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục XII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XII.03a	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	--	--

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG
TẠO**

....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CÔNG NHẬN
CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG
TẠO**

Tên hồ sơ:			
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:		
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:		

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý cấp Giấy công nhận	Không đồng ý cấp Giấy công nhận
1	Chủ tịch		

2	Phó Chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục XII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XII.03b	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu chấm dứt công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

....., ngày tháng.....năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU CHẤM DỨT CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý chấm dứt hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		

3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục XII

Hội đồng tư vấn thẩm định (công nhận, chấm dứt, hủy bỏ) chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng ... năm 20.... của Chính phủ)

Mẫu số XII.03c	BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO	Đơn vị đánh giá: Hội đồng tư vấn thẩm định yêu cầu hủy bỏ công nhận chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo cấp và khởi nghiệp sáng tạo Đơn vị ban hành: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
---------------------------	---	---

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng.....năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU HỦY BỎ
CÔNG NHẬN CHUYÊN GIA HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ KHỞI
NGHIỆP SÁNG TẠO**

Tên hồ sơ:	
1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

TT	Chức danh Hội đồng	Đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận	Không đồng ý hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận
1	Chủ tịch		
2	Phó Chủ tịch		

3	Ủy viên phản biện 1		
4	Ủy viên phản biện 2		
5	Ủy viên		
6	Ủy viên		
7	Ủy viên		
8	Ủy viên		
9	Ủy viên		
	Tổng số		

Các thành viên ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1

(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2

(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu

(Họ, tên và chữ ký)